PHẦN I. VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

BỘ XÂY DỰNG

THÔNG TƯ
Số 03/2010/TT-BXD ngày 26 tháng 4 năm 2010 ban hành Tiêu chuẩn kỹ năng nghề Quốc gia đối với các nghề thuộc nhóm nghề xây dựng

TIÊU CHUẨN KỸ NĂNG NGHỀ
TẬP II

TÊN NGHỀ: CỐP PHA - GIÀN GIÁO

MÃ SỐ NGHỀ:

(Tiếp theo Công báo số 457 + 458)

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên Công việc: Lắp dựng cốp pha định hình cho mái dốc
Mã số Công việc: D.14

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Công việc Lắp dựng cốp pha cho mái dốc bao gồm: Nghiên cứu bản vẽ và các tài liệu liên quan, xác định vị trí hình dáng, kích thước, độ dốc của mái tại vị trí thi công, lắp dựng sàn thao tác, hệ thống cột chống, đà đỡ, kiểm tra độ chính xác hệ thống ván khuôn, vệ sinh cốp pha, vệ sinh khu vực làm việc.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Chuẩn bị, thiết bị phù hợp với công việc.
- Vị trí lắp đặt cốp pha mái dốc theo thiết kế.
- Hệ thống cột chống, đà đỡ cốp pha mái dốc ổn định, chắc chắn.

- Kích thước, hình dáng, độ ổn định, chắc chắn, kín khít của cốp pha mái dốc.
- Tổ hợp ghép nối, kê, kích, điều chỉnh hệ thống cốp pha mái dốc chuẩn xác.
- Thời gian thực hiện theo định mức của doanh nghiệp.
- An toàn lao động và vệ sinh khu vực làm việc thực hiện theo quy định của công trường.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

Lấy dấu, xác định vị trí lắp đặt cốp pha mái dốc chính xác theo thiết kế

- Cưa, cắt, ghép nối, kê, kích, điều chỉnh cột chống đà đỡ cốp pha mái dốc đảm bảo yêu cầu kỹ thuật và an toàn.
- Hợp tác, phối hợp làm việc nhóm trong quá trình lắp dựng.

2. Kiến thức:

- Trình bày được quy trình và yêu cầu kỹ thuật lắp dựng cốp pha mái dốc.
- Trình bày được phương pháp lấy dấu xác định vị trí lắp đặt cốp pha mái dốc theo bản vẽ thiết kế.
- Phân tích được nguyên nhân gây ra hiện tượng cốp pha đà giáo không ổn định.
- Đưa ra được biện pháp khắc phục hiện tượng cốp pha đà giáo không ổn định.
- Đưa ra được biện pháp an toàn lao động.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bản vẽ thi công; tài liệu hướng dẫn biện pháp thi công của doanh nghiệp.
- Ít nhất phải có từ 2 người trở lên.
- Vị trí mặt bằng lắp dựng đã được bàn giao.
- Dụng cụ, máy, thiết bị an toàn lao động, vật liệu cần thiết.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự đầy đủ của dụng cụ, thiết bị lắp dựng cốp pha	- Quan sát. Đối chiếu phương pháp thi công
- Sự hợp lý của quy trình lắp dựng cốp pha định hình cho mái dốc	- Quan sát, đối chiếu biện pháp thi công

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Độ chính xác của vị trí lắp đặt cốp pha mái dốc theo bản vẽ thiết kế	- Kiểm tra lại bằng thước mét
- Độ chắc chắn, an toàn của hệ thống cột chống, đà đỡ cốp pha mái dốc	- Quan sát bằng mắt và thử bằng tay, búa
- Độ chính xác về kích thước, độ ổn định, chắc chắn, kín khít của cốp pha mái dốc	- Quan sát bằng mắt và thử bằng tay, búa, kiểm tra bằng thước
- Sự thuần thục của thao tác kê, kích, lắp đặt, điều chỉnh hệ thống cột chống, đà đỡ cốp pha mái dốc	- Quan sát trực tiếp trong quá trình thực hiện
- Thời gian thực hiện theo định mức của doanh nghiệp	- So sánh với định mức của doanh nghiệp
- An toàn lao động và vệ sinh khu vực làm việc	- Quan sát và kiểm tra trực tiếp

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Lắp dựng cốp pha trượt cho tường
Mã số công việc: E.01

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Công tác lắp dựng cốp pha trượt cho tường bao gồm: Nghiên cứu bản vẽ và các tài liệu có liên quan, xác định vị trí hình dáng, kích thước, vị trí lắp dựng, vị trí đặt kích, hàn khung giá đỡ kích, lắp đà trượt, lắp công son đỡ sàn công tác, lắp gông đỡ cốp pha, hàn chân chống đà trượt, lắp cốp pha, lắp dựng sàn thao tác, giáo treo, lan can, căng lưới an toàn, lắp dựng tháp nâng bê tông, thang leo bộ, hệ thống tời kéo vật liệu, kiểm tra điều chỉnh hệ thống cốp pha trượt cho tường, vệ sinh khu vực làm việc.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Chuẩn bị, thiết bị phù hợp với công việc.
- Vị trí lắp dựng cốp pha trượt cho tường đúng theo bản vẽ thiết kế.
- Hình dáng, kích thước của cốp pha tường theo bản vẽ thiết kế.
- Hệ thống mâm sàn ổn định, chắc chắn.
- Cốp pha trượt ổn định, chắc chắn, kín khít.
- Thao tác lắp đặt, kê kích, điều chỉnh hệ thống cốp pha chuẩn xác.
- Thời gian thực hiện theo định mức của doanh nghiệp.
- An toàn, vệ sinh khu vực làm việc theo quy định của công trường.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Lấy dấu, xác định vị trí lắp đặt thiết bị, cốp pha chính xác.
- Cân chỉnh các thiết bị của mâm sàn chuẩn xác và xiết chặt các bu lông liên kết, hàn chân chống đà trượt đảm bảo yêu cầu kỹ thuật và an toàn lao động.
- Hợp tác phối hợp làm việc theo nhóm trong quá trình lắp dựng.

2. Kiến thức:

- Trình bày được quy trình và yêu cầu kỹ thuật lắp dựng cốp pha trượt.
- Trình bày được phương pháp lấy dấu xác định vị trí lắp đặt cốp pha trượt, vị trí đặt kích theo bản vẽ biện pháp thi công.

- Phân tích được nguyên nhân gây ra hiện tượng mất ổn định của hệ thống mâm sàn.
- Đưa ra được biện pháp khắc phục hệ thống mâm sàn không ổn định.
- Biện pháp an toàn trong quá trình lắp dựng cốp pha trượt.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bản vẽ thi công, các tài liệu hướng dẫn biện pháp thi công của doanh nghiệp.
- Có ít nhất từ 10 người trở lên.
- Mặt bằng lắp dựng, tim, cốt đã được bàn giao.
- Dụng cụ, máy móc, thiết bị cần thiết.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự đầy đủ của dụng cụ, thiết bị lắp dựng cốp pha	- Quan sát. Đối chiếu phương pháp thi công
- Sự hợp lý của quy trình lắp dựng cốp pha trượt cho tường	- Quan sát, đối chiếu biện pháp thi công
- Độ chính xác của vị trí lắp dựng	- Kiểm tra bằng thước mét
- Độ chính xác về hình dáng, kích thước của cốp pha tường	- Quan sát bằng mắt và kiểm tra bằng thước mét
- Độ chắc chắn, ổn định, an toàn của hệ thống mâm sàn	- Quan sát bằng mắt, thử bằng tay, búa
- Độ ổn định, chắc chắn, kín khít của cốp pha	- Quan sát bằng mắt, thử bằng tay, búa
- Sự thuần thục của thao tác lắp đặt, kê kích, điều chỉnh hệ thống cốp pha	- Quan sát trong quá trình thực hiện
- Thời gian thực hiện theo định mức của doanh nghiệp	- So sánh với định mức của doanh nghiệp
- An toàn, vệ sinh khu vực làm việc theo quy định của công trường	- Quan sát và kiểm tra trong quá trình thực hiện

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Lắp dựng cốp pha trượt cho ống khói
Mã số công việc: E.02

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Công tác lắp dựng cốp pha trượt cho ống khói bao gồm: Nghiên cứu bản vẽ và các tài liệu có liên quan, xác định vị trí hình dáng, kích thước, vị trí lắp dựng, vị trí đặt kích, hàn khung giá đỡ kích, lắp dựng rẻ quạt, đà trượt, lắp công son, sàn công tác, lắp gông đỡ cốp pha, hàn chân chống đà trượt, lắp đặt hệ thống thu côn, lắp cốp pha, giáo treo, lan can, căng lưới an toàn, lắp dựng hệ thống tháp nâng vật liệu, kiểm tra điều chỉnh hệ thống lắp dựng cốp pha, vệ sinh khu vực làm việc.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Chuẩn bị, thiết bị phù hợp với công việc.
- Vị trí lắp dựng cốp pha trượt cho ống khói đúng tim cốt.
- Hình dáng, kích thước của cốp pha theo thiết kế.
- Hệ thống mâm sàn ổn định, chắc chắn, an toàn.
- Cốp pha ổn định, chắc chắn, kín khít.
- Thao tác lắp đặt, kê kích, điều chỉnh hệ thống cốp pha ống khói chuẩn xác.
- Thời gian thực hiện theo định mức của doanh nghiệp.
- An toàn, vệ sinh khu vực làm việc theo quy định của công trường.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Lấy dấu xác định vị trí lắp đặt thiết bị, lắp đặt cốp pha ống khói chính xác.
- Căn chỉnh các thiết bị của mâm sàn chuẩn xác và xiết chặt các bu lông liên kết, hàn chân chống đà trượt đảm bảo yêu cầu kỹ thuật và an toàn lao động.
- Hợp tác phối hợp làm việc theo nhóm trong quá trình lắp dựng.

2. Kiến thức:

- Trình bày được quy trình và yêu cầu kỹ thuật lắp dựng cốp pha trượt.
- Trình bày được phương pháp lấy dấu xác định vị trí lắp đặt cốp pha trượt, vị trí đặt kích theo bản vẽ biện pháp thi công.

- Phân tích được nguyên nhân gây ra hiện tượng mất ổn định của hệ thống mâm sàn.
- Đưa ra được biện pháp khắc phục hệ thống mâm sàn không ổn định.
- Biện pháp an toàn trong quá trình lắp dựng cốp pha trượt.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bản vẽ thi công, các tài liệu hướng dẫn biện pháp thi công của doanh nghiệp.
- Có ít nhất từ 10 người trở lên.
- Mặt bằng lắp dựng, tim, cốt đã được bàn giao.
- Dụng cụ, máy móc, thiết bị cần thiết.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự đầy đủ của dụng cụ, thiết bị lắp dựng phục vụ cho công việc	- Quan sát. Đối chiếu phương pháp thi công
- Sự hợp lý của quy trình lắp dựng cốp pha trượt cho ống khói	- Quan sát, đối chiếu biện pháp thi công
- Độ chính xác của vị trí lắp dựng	- Kiểm tra bằng thước mét
- Độ chính xác về hình dáng, kích thước của cốp pha ống khói	- Quan sát bằng mắt và kiểm tra bằng thước mét
- Độ chắc chắn, ổn định, an toàn của hệ thống mâm sàn	- Quan sát bằng mắt, thử bằng tay, búa
- Độ ổn định, chắc chắn, kín khít của cốp pha	- Quan sát bằng mắt, thử bằng tay, búa
- Sự thuần thục của thao tác lắp đặt, kê kích, điều chỉnh hệ thống cốp pha	- Quan sát trong quá trình thực hiện
- Thời gian thực hiện theo định mức của doanh nghiệp	- So sánh với định mức của doanh nghiệp
- An toàn, vệ sinh khu vực làm việc theo quy định của công trường	- Quan sát và kiểm tra trong quá trình thực hiện

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Lắp dựng cốp pha trượt cho si lô
Mã số công việc: E.03

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Công tác lắp dựng cốp pha trượt cho si lô bao gồm: Nghiên cứu bản vẽ và các tài liệu có liên quan, xác định vị trí hình dáng, kích thước, vị trí lắp dựng, vị trí đặt kích, hàn khung giá đỡ kích, đà trượt, lắp công son, sàn công tác, lắp gông đỡ cốp pha, hàn chân chống đà trượt, lắp đặt vòng găng thanh căng, lắp cốp pha, giáo treo, lan can, căng lưới an toàn, lắp dựng hệ thống thang leo bộ, lắp dựng hệ thống tời nâng bê tông, lắp dựng hệ thống tời vật liệu, kiểm tra điều chỉnh hệ thống lắp dựng, vệ sinh công nghiệp.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Chuẩn bị, thiết bị phù hợp với công việc.
- Vị trí lắp dựng cốp pha trượt cho si lô đúng cao độ, cốt thiết kế.
- Hình dáng, kích thước của cốp pha si lô theo bản vẽ thiết kế.
- Hệ thống mâm sàn ổn định, chắc chắn, an toàn.
- Cốp pha ổn định, chắc chắn, kín khít.
- Thao tác lắp đặt, kê kích, điều chỉnh hệ thống cốp pha si lô chuẩn xác.
- Thời gian thực hiện theo định mức của doanh nghiệp.
- An toàn, vệ sinh khu vực làm việc theo quy định của công trường.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Lấy dấu, xác định vị trí lắp đặt thiết bị, cốp pha si lô chính xác.
- Cân chỉnh các thiết bị mâm sàn chuẩn xác và xiết chặt các bu lông liên kết, hàn chân chống đà trượt đảm bảo yêu cầu kỹ thuật và an toàn lao động.
- Hợp tác, phối hợp làm việc theo nhóm trong quá trình lắp dựng.

2. Kiến thức:

- Trình bày được quy trình và yêu cầu kỹ thuật lắp dựng cốp pha trượt cho si lô
- Trình bày được phương pháp lấy dấu, xác định vị trí lắp đặt cốp pha trượt, vị trí đặt kích theo bản vẽ biện pháp thi công.

- Phân tích được nguyên nhân gây ra hiện tượng mất ổn định của hệ thống mâm sàn.

- Đưa ra được biện pháp khắc phục hệ thống mâm sàn không ổn định.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bản vẽ thi công, các tài liệu hướng dẫn biện pháp thi công của doanh nghiệp.
- Có ít nhất từ 10 người trở lên.
- Mặt bằng lắp dựng, tim, cốt đã được bàn giao.
- Dụng cụ, máy móc, thiết bị cần thiết.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự đầy đủ của dụng cụ, thiết bị lắp dựng phục vụ cho công việc	- Quan sát. Đối chiếu phương pháp thi công
- Sự hợp lý của quy trình lắp dựng cốp pha trượt cho si lô	- Quan sát, đối chiếu biện pháp thi công
- Độ chính xác của vị trí lắp dựng	- Kiểm tra bằng thước mét
- Độ chính xác về hình dáng, kích thước của cốp pha si lô	- Quan sát bằng mắt và kiểm tra bằng thước mét
- Độ chắc chắn, ổn định, an toàn của hệ thống mâm sàn	- Quan sát bằng mắt, thử bằng tay, búa
- Độ ổn định, chắc chắn, kín khít của cốp pha	- Quan sát bằng mắt, thử bằng tay, búa
- Sự thuần thục của thao tác lắp đặt, kê kích, điều chỉnh hệ thống cốp pha	- Quan sát trong quá trình thực hiện
- Thời gian thực hiện theo định mức của doanh nghiệp	- So sánh với định mức của doanh nghiệp
- An toàn, vệ sinh khu vực làm việc theo quy định của công trường	- Quan sát và kiểm tra trong quá trình thực hiện

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Lắp dựng cốp pha trượt cho hầm, tuy len
Mã số công việc: E.04

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Công tác lắp dựng cốp pha trượt cho hầm, tuy len bao gồm: Xác định vị trí hình dáng kích thước, vị trí lắp dựng, tổ hợp hệ thống dầm chính, hệ thống đường ray, hệ thống chân kích đỡ dầm chính, lắp đặt hệ thống dầm phụ, đặt hệ thống kích ren vào dầm phụ, lắp đặt hệ thống các tấm fom, lắp đặt hệ thống kích định vị, lắp đặt hệ thống ống di chuyển, lắp đặt hệ thống bịt đầu, lắp đặt hệ thống đầm rung, lắp đặt sàn thao tác, lan can, lắp đặt hệ thống ống khoan phụt, kiểm tra điều chỉnh hệ thống lắp dựng, vệ sinh công nghiệp.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Chuẩn bị, thiết bị phù hợp với công việc.
- Vị trí lắp đặt cốp pha trượt đúng tim cốt, vị trí, hình dáng theo bản vẽ thiết kế.
- Hệ thống cốp pha trượt chắc chắn, ổn định, an toàn.
- Cốp pha chính xác, chắc chắn, ổn định, kín khít.
- Thao tác kê kích, lắp đặt, điều chỉnh chuẩn xác.
- Thời gian thực hiện theo điều kiện của doanh nghiệp.
- An toàn vệ sinh môi trường tốt.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Lấy dấu, xác định vị trí lắp đặt thiết bị, cốp pha chính xác.
- Cân chỉnh các thiết bị chuẩn xác và xiết chặt các bu lông liên kết, đảm bảo yêu cầu kỹ thuật và an toàn lao động.
- Hợp tác, phối hợp làm việc theo nhóm trong quá trình lắp dựng.

2. Kiến thức:

- Trình bày được quy trình và yêu cầu kỹ thuật lắp dựng cốp pha trượt.
- Trình bày được phương pháp lấy dấu, xác định vị trí lắp đặt cốp pha trượt, vị trí đặt kích, chân kích theo bản vẽ biện pháp thi công.

- Phân tích được nguyên nhân gây ra hiện tượng mất ổn định của hệ thống cốp pha trượt.

- Đưa ra được biện pháp khắc phục hệ thống cốp pha không ổn định.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bản vẽ thi công, các tài liệu hướng dẫn biện pháp thi công của công ty.
- Có ít nhất từ 10 người trở lên.
- Mặt bằng đã được bàn giao.
- Dụng cụ, máy móc, thiết bị cần thiết.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự đầy đủ của dụng cụ, thiết bị lắp dựng phục vụ cho công việc	- Quan sát. Đối chiếu phương pháp thi công
- Sự hợp lý của quy trình lắp dựng cốp pha trượt cho hầm, tuy len	- Quan sát, đối chiếu biện pháp thi công
- Độ chính xác của vị trí định vị cốp pha trượt	- Kiểm tra bằng thước mét
- Độ chắc chắn, ổn định, an toàn của hệ thống cốp pha	- Quan sát bằng mắt, thử bằng tay.
- Độ chính xác, chắc chắn, ổn định, kín khít của cốp pha	- Quan sát bằng mắt, thử bằng tay.
- Sự thuần thục của thao tác kê kích, lắp đặt, điều chỉnh	- Quan sát trong quá trình thực hiện.
- Thời gian thực hiện theo điều kiện của doanh nghiệp	- So sánh với định mức của doanh nghiệp
- An toàn vệ sinh môi trường tốt	- Quan sát và kiểm tra

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Lắp dựng cốp pha leo cho tường
Mã số công việc: E.05

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Công tác lắp dựng cốp leo cho tường bao gồm: Xác định vị trí hình dáng kích thước, vị trí lắp dựng cốp pha, chọn vật tư, vật liệu, tổ hợp cốp pha, hàn khung nẹp cốp pha, lắp dựng cốp pha, sàn thao tác, kiểm tra điều chỉnh hệ thống lắp dựng, vệ sinh công nghiệp.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Chuẩn bị, thiết bị phù hợp với công việc.
- Vị trí lắp đặt cốt pha đúng bản vẽ thiết kế.
- Hệ thống neo giữ (Ty) chắc chắn, ổn định, an toàn.
- Kích thước, hình dáng, độ ổn định, chắc chắn, kín khít của cốp pha.
- Thao tác kê kích, lắp đặt, điều chỉnh chuẩn xác.
- Thời gian thực hiện theo điều kiện của doanh nghiệp.
- An toàn vệ sinh môi trường tốt.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Lấy dấu, xác định vị trí lắp đặt thiết bị, cốp pha chính xác.
- Căn chỉnh, ghép nối chuẩn xác và xiết chặt các bu lông liên kết, đảm bảo yêu cầu kỹ thuật và an toàn lao động.
- Hợp tác, phối hợp làm việc theo nhóm trong quá trình lắp dựng.

2. Kiến thức:

- Trình bày được quy trình và yêu cầu kỹ thuật lắp dựng cốp pha leo.
- Trình bày được phương pháp lấy dấu, xác định vị trí lắp đặt cốp leo theo bản vẽ biện pháp thi công.
- Phân tích được nguyên nhân gây ra hiện tượng mất ổn định của hệ thống cốp pha leo.
- Đưa ra được biện pháp khắc phục hệ thống cốp pha leo không ổn định.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bản vẽ thi công, các tài liệu hướng dẫn biện pháp thi công của công ty.
- Có ít nhất từ 7 người trở lên.
- Mặt bằng đã được bàn giao.
- Dụng cụ, máy móc, thiết bị cần thiết.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự đầy đủ của dụng cụ, thiết bị lắp dựng phục vụ cho công việc	- Quan sát. Đối chiếu phương pháp thi công
- Sự hợp lý của quy trình lắp dựng cốp pha leo cho tường	- Quan sát, đối chiếu biện pháp thi công
- Độ chính xác của vị trí lắp đặt cốt pha	- Kiểm tra bằng thước mét
- Độ chắc chắn, ổn định, an toàn của hệ thống cốp pha	- Quan sát bằng mắt, thử bằng tay, búa
- Độ chính xác về kích thước, hình dáng, độ chắc chắn, ổn định, kín khít của cốp pha	- Quan sát bằng mắt, thử bằng tay, búa
- Sự thuần thục của thao tác kê kích, lắp đặt, điều chỉnh	- Quan sát trong quá trình thực hiện
- Thời gian thực hiện theo điều kiện của doanh nghiệp	- So sánh với định mức của doanh nghiệp
- An toàn vệ sinh môi trường tốt	- Quan sát và kiểm tra

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên Công việc: Tháo dỡ cốp pha gỗ
Mã số Công việc: F.01

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Công việc Tháo dỡ cốp pha gỗ bao gồm: Xác định thời gian, trình tự tháo dỡ, tháo dỡ từng bộ phận, vận chuyển, vệ sinh cốp pha, gia công sửa chữa, phân loại bảo quản, vệ sinh khu vực làm việc.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Chuẩn bị, thiết bị phù hợp với công việc.
- Xác định thời gian tháo dỡ cốp pha chính xác, trình tự tháo dỡ cốp pha theo đúng quy trình kỹ thuật.
- Giàn giáo tháo dỡ cốp pha phù hợp với công việc, chắc chắn, an toàn.
- Tháo dỡ cốp pha không ảnh hưởng tới chất lượng kết cấu, an toàn.
- Vận chuyển cốp pha theo chủng loại, vệ sinh cốp pha sạch sẽ, gia cố sửa chữa cốp pha đúng hình dạng, kích thước, chắc chắn, phân loại bảo quản theo yêu cầu kỹ thuật.
- Thời gian thực hiện theo định mức của doanh nghiệp.
- An toàn lao động và vệ sinh khu vực làm việc thực hiện theo quy định của công trường.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Lắp dựng giàn giáo đúng vị trí, phù hợp với công việc tháo dỡ.
- Điều chỉnh, cố định giàn giáo chắc chắn đảm bảo yêu cầu kỹ thuật và an toàn.
- Tháo dỡ cốp pha theo trình tự, không ảnh hưởng tới kết cấu, an toàn.
- Hợp tác, phối hợp làm việc nhóm trong quá trình lắp dựng.

2. Kiến thức:

- Trình bày được quy trình và yêu cầu kỹ thuật tháo dỡ cốp pha.
- Trình bày được phương pháp lắp dựng giàn giáo, tháo dỡ cốp pha.
- Phân tích được nguyên nhân gây ra hiện tượng giàn giáo không ổn định.

- Đưa ra được biện pháp khắc phục hiện tượng giàn giáo không ổn định.

- Phân tích được nguyên nhân gây ra hiện tượng kết cấu bị sứt mẻ khi tháo dỡ cốp pha.

- Đưa ra được biện pháp khắc phục hiện tượng kết cấu bị sứt mẻ khi tháo dỡ cốp pha.

- Đưa ra được biện pháp an toàn lao động.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Nhật ký thi công; tài liệu hướng dẫn biện pháp tháo dỡ cốp pha.
- Ít nhất phải có từ 2 người trở lên.
- Vị trí kết cấu cần tháo dỡ cốp pha, mặt bằng tháo dỡ đã được bàn giao.
- Dụng cụ, thiết bị an toàn lao động, vật liệu cần thiết phục vụ tháo dỡ.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự đầy đủ của dụng cụ, thiết bị tháo dỡ cốp pha	- Quan sát. Đối chiếu phương pháp thi công
- Sự hợp lý của quy trình tháo dỡ cốp pha gỗ	- Quan sát, đối chiếu biện pháp thi công
- Độ chính xác về thời gian tháo dỡ cốp pha theo yêu cầu kỹ thuật	- Dựa theo nhật ký công trình
- Độ chắc chắn, an toàn của hệ thống giàn giáo	- Quan sát bằng mắt và thử bằng tay, búa
- Sự thuần thục của thao tác kê, kích, lắp đặt, điều chỉnh giàn giáo	- Quan sát trực tiếp trong quá trình thực hiện
- Vận chuyển, vệ sinh, sửa chữa gia cố, phân loại bảo quản cốp pha phải đáp ứng được yêu cầu kỹ thuật	- Quan sát trực tiếp trong quá trình thực hiện
- Thời gian thực hiện theo định mức của doanh nghiệp	- So sánh với định mức của doanh nghiệp
- An toàn lao động và vệ sinh khu vực làm việc	- Quan sát và kiểm tra trực tiếp

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên Công việc: Tháo dỡ cốp pha định hình

Mã số Công việc: F.02

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Công việc Tháo dỡ cốp pha định hình bao gồm: Xác định thời gian, trình tự tháo dỡ, tháo dỡ từng bộ phận, vận chuyển, vệ sinh cốp pha, gia công sửa chữa, phân loại bảo quản cốp pha, vệ sinh khu vực làm việc.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Chuẩn bị, thiết bị phù hợp với công việc.
- Xác định thời gian tháo dỡ, trình tự tháo dỡ cốp pha theo đúng quy trình, chính xác.
- Giàn giáo tháo dỡ cốp pha phù hợp với công việc, chắc chắn, an toàn.
- Tháo dỡ cốp pha không ảnh hưởng tới chất lượng kết cấu, an toàn.
- Vận chuyển cốp pha theo chủng loại, vệ sinh cốp pha sạch sẽ, gia cố sửa chữa cốp pha chắc chắn, đúng hình dáng kích thước, phân loại bảo quản theo yêu cầu kỹ thuật.
- Thời gian thực hiện theo định mức của doanh nghiệp.
- An toàn lao động và vệ sinh khu vực làm việc thực hiện theo quy định của công trường.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Lắp dựng giàn giáo đúng vị trí, phù hợp với công việc tháo dỡ.
- Điều chỉnh, cố định giàn giáo chắc chắn đảm bảo yêu cầu kỹ thuật và an toàn
- Tháo dỡ cốp pha theo trình tự, không ảnh hưởng tới chất lượng kết cấu, an toàn.
- Hợp tác, phối hợp làm việc nhóm trong quá trình tháo dỡ.

2. Kiến thức:

- Trình bày được quy trình và yêu cầu kỹ thuật tháo dỡ cốp pha định hình.
- Trình bày được phương pháp lắp dựng giàn giáo, tháo dỡ cốp pha định hình.

- Phân tích được nguyên nhân gây ra hiện tượng giàn giáo không ổn định.
- Đưa ra được biện pháp khắc phục hiện tượng giàn giáo không ổn định.
- Phân tích được nguyên nhân gây ra hiện tượng kết cấu bị sứt mẻ khi tháo dỡ cốp pha.
- Đưa ra được biện pháp khắc phục hiện tượng kết cấu bị sứt mẻ khi tháo dỡ cốp pha.
- Đưa ra được biện pháp an toàn lao động.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Nhật ký thi công; tài liệu hướng dẫn biện pháp tháo dỡ cốp pha định hình.
- Công tác an toàn lao động.
- Ít nhất phải có từ 2 người trở lên.
- Vị trí kết cấu cần tháo dỡ cốp pha, mặt bằng tháo dỡ đã được bàn giao.
- Dụng cụ, thiết bị an toàn lao động, vật liệu cần thiết phục vụ tháo dỡ.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự đầy đủ của dụng cụ, thiết bị tháo dỡ cốp pha	- Quan sát. Đối chiếu phương pháp thi công
- Sự hợp lý của quy trình tháo dỡ cốp pha định hình	- Quan sát, đối chiếu biện pháp thi công
- Độ chính xác về thời gian tháo dỡ cốp pha theo yêu cầu kỹ thuật	- Dựa theo nhật ký công trình
- Độ chắc chắn, an toàn của hệ thống giàn giáo	- Quan sát bằng mắt và thử bằng tay, búa
- Sự thuần thục của thao tác kê, kích, lắp đặt, điều chỉnh giàn giáo	- Quan sát trực tiếp trong quá trình thực hiện
- Vận chuyển, vệ sinh, sửa chữa gia cố, phân loại bảo quản cốp pha phải đáp ứng được yêu cầu kỹ thuật	- Quan sát trực tiếp trong quá trình thực hiện
- Thời gian thực hiện theo định mức của doanh nghiệp	- So sánh với định mức của doanh nghiệp
- An toàn lao động và vệ sinh khu vực làm việc	- Quan sát và kiểm tra trực tiếp

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Tháo dỡ cốp pha trượt cho tường
Mã số công việc: F.03

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Công tác tháo dỡ cốp pha trượt cho tường bao gồm: Hàn gia cố ty kích và kích bổng mâm sàn, hàn giá đỡ hệ thống mâm sàn vào cốt thép đứng, tháo dây ty ô, tháo kích, rút ty kích, tháo dỡ điện thi công, tháo dỡ cốp pha (trong, ngoài), tháo lưới an toàn, giáo treo, lan can giáo treo, sàn thao tác, giá đỡ kích, đà trượt, gông đỡ cốp pha, tháo dỡ thang leo bộ, tời điện, thang máy, vệ sinh công nghiệp.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Chuẩn bị, thiết bị phù hợp với công việc.
- Ty kích ổn định, chắc chắn.
- Hệ thống mâm sàn ổn định, chắc chắn, an toàn.
- Thao tác tháo dỡ phải tuân thủ trình tự theo biện pháp thi công một cách nghiêm túc.
- Tuyệt đối chấp hành nội quy về an toàn lao động và vệ sinh môi trường tốt.
- Thời gian thực hiện theo điều kiện của doanh nghiệp.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:
- Lấy dấu, xác định vị trí hàn gia cố mâm sàn chính xác.
- Hàn gia cố mâm sàn chắc chắn đảm bảo yêu cầu kỹ thuật và an toàn lao động.
- Thao tác tháo dỡ thành thạo theo đúng trình tự đã được hướng dẫn.
- Hợp tác, phối hợp làm việc theo nhóm trong quá trình tháo dỡ.

2. Kiến thức:
- Trình bày được quy trình và yêu cầu kỹ thuật tháo dỡ cốp pha trượt cho tường.
- Trình bày được phương pháp tháo dỡ cốp pha trượt, trình tự tháo dỡ cốp pha trượt cho tường.
- Phân tích được nguyên nhân gây ra hiện tượng mất an toàn của hệ thống mâm sàn trong quá trình tháo dỡ.

- Đưa ra được biện pháp khắc phục hệ thống mâm sàn mất an toàn trong quá trình tháo dỡ.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bản thuyết minh biện pháp tháo dỡ các tài liệu hướng dẫn biện pháp tháo dỡ của công ty.
- Có ít nhất từ 8 người trở lên.
- Mặt bằng đã được bàn giao.
- Dụng cụ, máy móc, thiết bị cần thiết.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự đầy đủ của dụng cụ, thiết bị tháo dỡ cốp pha	- Quan sát. Đối chiếu phương pháp thi công
- Sự hợp lý của quy trình tháo dỡ cốp pha trượt cho tường	- Quan sát, đối chiếu biện pháp thi công
- Độ ổn định, chắc chắn của ty kích	- Quan sát trong quá trình thực hiện
- Độ chắc chắn, ổn định, an toàn của hệ thống mâm sàn	- Quan sát bằng mắt, thử bằng tay, búa
- Sự thuần thục của thao tác tháo dỡ phải tuân thủ trình tự theo biện pháp thi công một cách nghiêm túc	- Quan sát trong quá trình thực hiện
- Sự chấp hành nội quy về an toàn lao động và vệ sinh môi trường	- Quan sát và kiểm tra trong quá trình thực hiện
- Thời gian thực hiện theo điều kiện của doanh nghiệp	- So sánh với định mức của doanh nghiệp

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Tháo dỡ cốp pha trượt cho ống khói
Mã số công việc: F.04

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Công tác tháo dỡ cốp pha trượt cho ống khói bao gồm: Hàn gia cố ty kích và kích bổng mâm sàn, hàn giá đỡ hệ thống mâm sàn vào cốt thép đứng, tháo dây ty ô, tháo kích, rút ty kích, tháo dỡ điện thi công, tháo dỡ cốp pha (trong, ngoài), tháo dỡ vòng găng, rẻ quạt, tháo lưới an toàn, giáo treo, lan can giáo treo, tháo sàn thao tác, giá đỡ kích, đà trượt, gông đỡ cốp pha, tháo dỡ thang leo bộ, tời điện, thang máy, vệ sinh công nghiệp.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Chuẩn bị, thiết bị phù hợp với công việc.
- Ty kích ổn định, chắc chắn.
- Hệ thống mâm sàn ổn định, chắc chắn, an toàn.
- Thao tác tháo dỡ phải tuân thủ trình tự theo biện pháp thi công một cách nghiêm túc.
- Tuyệt đối chấp hành nội quy về an toàn lao động và vệ sinh môi trường tốt.
- Thời gian thực hiện theo điều kiện của doanh nghiệp.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:
- Lấy dấu, xác định vị trí hàn gia cố mâm sàn chính xác.
- Hàn gia cố mâm sàn chắc chắn đảm bảo yêu cầu kỹ thuật và an toàn lao động.
- Thao tác tháo dỡ thành thạo theo đúng trình tự đã được hướng dẫn.
- Hợp tác, phối hợp làm việc theo nhóm trong quá trình tháo dỡ.

2. Kiến thức:
- Trình bày được quy trình và yêu cầu kỹ thuật tháo dỡ cốp pha trượt cho ống khói
- Trình bày được phương pháp tháo dỡ cốp pha trượt, trình tự tháo dỡ cốp pha trượt ống khói.
- Phân tích được nguyên nhân gây ra hiện tượng mất an toàn của hệ thống mâm sàn trong quá trình tháo dỡ.

- Đưa ra được biện pháp khắc phục hệ thống mâm sàn mất an toàn trong quá trình tháo dỡ.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bản thuyết minh biện pháp tháo dỡ các tài liệu hướng dẫn biện pháp tháo dỡ của công ty.
- Có ít nhất từ 8 người trở lên.
- Mặt bằng đã được bàn giao.
- Dụng cụ, máy móc, thiết bị cần thiết.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự đầy đủ của dụng cụ, thiết bị tháo dỡ cốp pha	- Quan sát. Đối chiếu phương pháp thi công
- Sự hợp lý của quy trình tháo dỡ cốp pha trượt cho ống khói	- Quan sát, đối chiếu biện pháp thi công
- Độ ổn định, chắc chắn của ty kích	- Quan sát trong quá trình thực hiện
- Độ chắc chắn, ổn định, an toàn của hệ thống mâm sàn	- Quan sát bằng mắt, thử bằng tay, búa
- Sự thuần thục của thao tác tháo dỡ phải tuân thủ trình tự theo biện pháp thi công một cách nghiêm túc	- Quan sát trong quá trình thực hiện
- Sự chấp hành nội quy về an toàn lao động và vệ sinh môi trường	- Quan sát và kiểm tra trong quá trình thực hiện
-Thời gian thực hiện theo điều kiện của doanh nghiệp	- So sánh với định mức của doanh nghiệp

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Tháo dỡ cốp pha trượt cho silô
Mã số công việc: F.05

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Công tác tháo dỡ cốp pha trượt cho silô bao gồm: Hàn gia cố ty kích và kích bổng mâm sàn, hàn giá đỡ hệ thống mâm sàn vào cốt thép đứng, tháo dây ty ô, tháo kích, rút ty kích, tháo dỡ điện thi công, tháo dỡ cốp pha (trong, ngoài), tháo dỡ vòng găng thanh căng, tháo lưới an toàn, giáo treo, lan can giáo treo, tháo sàn thao tác, giá đỡ kích, đà trượt, gông đỡ cốp pha, tháo dỡ thang leo bộ, tời điện, thang máy, vệ sinh công nghiệp.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Chuẩn bị, thiết bị phù hợp với công việc.
- Ty kích ổn định, chắc chắn.
- Hệ thống mâm sàn ổn định, chắc chắn, an toàn.
- Thao tác tháo dỡ phải tuân thủ trình tự theo biện pháp thi công một cách nghiêm túc.
- Tuyệt đối chấp hành nội quy về an toàn lao động và vệ sinh môi trường tốt.
- Thời gian thực hiện theo điều kiện của doanh nghiệp.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:
- Lấy dấu, xác định vị trí hàn gia cố mâm sàn chính xác.
- Hàn gia cố mâm sàn chắc chắn đảm bảo yêu cầu kỹ thuật và an toàn lao động.
- Thao tác tháo dỡ thành thạo theo đúng trình tự đã được hướng dẫn.
- Hợp tác, phối hợp làm việc theo nhóm trong quá trình tháo dỡ.

2. Kiến thức:
- Trình bày được quy trình và yêu cầu kỹ thuật tháo dỡ cốp pha trượt cho silô.
- Trình bày được phương pháp tháo dỡ cốp pha trượt, trình tự tháo dỡ cốp pha trượt cho silô.
- Phân tích được nguyên nhân gây ra hiện tượng mất an toàn của hệ thống mâm sàn trong quá trình tháo dỡ.

- Đưa ra được biện pháp khắc phục hệ thống mâm sàn mất an toàn trong quá trình tháo dỡ.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bản thuyết minh biện pháp tháo dỡ các tài liệu hướng dẫn biện pháp tháo dỡ của công ty.
- Có ít nhất từ 8 người trở lên.
- Mặt bằng đã được bàn giao.
- Dụng cụ, máy móc, thiết bị cần thiết.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự đầy đủ của dụng cụ, thiết bị tháo dỡ cốp pha	- Quan sát. Đối chiếu phương pháp thi công
- Sự hợp lý của quy trình tháo dỡ cốp pha trượt cho silô	- Quan sát, đối chiếu biện pháp thi công
- Độ ổn định, chắc chắn của ty kích	- Quan sát trong quá trình thực hiện
- Độ chắc chắn, ổn định, an toàn của hệ thống mâm sàn	- Quan sát bằng mắt, thử bằng tay, búa
- Sự thuần thục của thao tác tháo dỡ phải tuân thủ trình tự theo biện pháp thi công một cách nghiêm túc	- Quan sát trong quá trình thực hiện
- Sự chấp hành nội quy về an toàn lao động và vệ sinh môi trường	- Quan sát và kiểm tra trong quá trình thực hiện
- Thời gian thực hiện theo điều kiện của doanh nghiệp	- So sánh với định mức của doanh nghiệp

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Tháo dỡ cốp pha trượt cho hầm tuy nel
Mã số công việc: F.06

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Công tác tháo dỡ cốp pha trượt cho hầm tuy nel bao gồm: Tháo dỡ hệ thống bịt đầu fom, sàn công tác, hệ thống lan can, tháo dỡ hệ thống điện, tháo dỡ hệ thống đầm rung, tháo dỡ hệ thống các tấm fom (bụng, hông, đỉnh), tháo dỡ hệ thống di chuyển (mô tơ, xích, bánh goong), tháo dỡ hệ thống dầm phụ, tháo dỡ hệ thống dầm chính, tháo dỡ hệ thống chân kích đỡ dầm chính, vệ sinh công nghiệp.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Chuẩn bị, thiết bị phù hợp với công việc.
- Hệ thống cốp pha trong suốt quá trình tháo dỡ (tháo cuốn chiếu) đảm bảo độ ổn định, chắc chắn, an toàn.
- Thao tác tháo dỡ phải tuân thủ trình tự theo biện pháp thi công một cách nghiêm túc.
- Tuyệt đối chấp hành nội quy về an toàn lao động và vệ sinh môi trường tốt.
- Thời gian thực hiện theo điều kiện của doanh nghiệp.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Thao tác tháo dỡ thành thạo theo đúng trình tự đã được hướng dẫn.
- Hợp tác, phối hợp làm việc theo nhóm trong quá trình tháo dỡ.

2. Kiến thức:

- Trình bày được quy trình và yêu cầu kỹ thuật tháo dỡ cốp pha trượt cho hầm tuy nel.
- Trình bày được phương pháp tháo dỡ cốp pha trượt, trình tự tháo dỡ cốp pha trượt cho hầm tuy nel.
- Phân tích được nguyên nhân gây ra hiện tượng mất an toàn của hệ thống cốp pha trượt trong quá trình tháo dỡ.
- Đưa ra được biện pháp khắc phục hệ thống cốp pha trượt mất an toàn trong quá trình tháo dỡ.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bản thuyết minh biện pháp tháo dỡ các tài liệu hướng dẫn biện pháp tháo dỡ của công ty.
- Có ít nhất từ 8 người trở lên.
- Mặt bằng đã được bàn giao.
- Dụng cụ, máy móc, thiết bị cần thiết.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự đầy đủ của dụng cụ, thiết bị tháo dỡ cốp pha	- Quan sát. Đối chiếu phương pháp thi công
- Sự hợp lý của quy trình tháo dỡ cốp pha trượt cho hầm tuy nel	- Quan sát, đối chiếu biện pháp thi công
- Độ ổn định, chắc chắn, an toàn của hệ thống cốp pha trong suốt quá trình tháo dỡ (tháo cuốn chiếu)	- Quan sát trong quá trình thực hiện
- Sự thuần thục của thao tác tháo dỡ phải tuân thủ trình tự theo biện pháp thi công một cách nghiêm túc	- Quan sát trong quá trình thực hiện
- Sự chấp hành nội quy về an toàn lao động và vệ sinh môi trường tốt	- Quan sát và kiểm tra trong quá trình thực hiện
- Thời gian thực hiện theo điều kiện của doanh nghiệp	- So sánh với định mức của doanh nghiệp

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Tháo dỡ cốp pha leo cho tường
Mã số công việc: F.07

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Công tác tháo dỡ cốp pha leo cho tường bao gồm: Lắp dựng sàn thao tác, tháo ê cu, cốp pha mặt trong, mặt ngoài, rút ty (bu lông), tháo dỡ sàn thao tác, vệ sinh công nghiệp.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Chuẩn bị, thiết bị phù hợp với công việc.
- Hệ thống sàn thao tác trong suốt quá trình tháo dỡ đảm bảo độ ổn định, chắc chắn, an toàn.
- Thao tác Tháo dỡ phải tuân thủ trình tự theo biện pháp thi công một cách nghiêm túc.
- Tuyệt đối chấp hành nội quy về an toàn lao động và vệ sinh môi trường tốt.
- Thời gian thực hiện theo điều kiện của doanh nghiệp.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:
- Thao tác tháo dỡ thành thạo theo đúng trình tự đã được hướng dẫn.
- Hợp tác, phối hợp làm việc theo nhóm trong quá trình tháo dỡ.

2. Kiến thức:
- Trình bày được quy trình và yêu cầu kỹ thuật tháo dỡ cốp pha leo cho tường.
- Trình bày được phương pháp tháo dỡ cốp pha, trình tự tháo dỡ cốp pha leo cho tường.
- Phân tích được nguyên nhân gây ra hiện tượng mất an toàn của hệ thống sàn thao tác, cốp pha leo trong quá trình tháo dỡ.
- Đưa ra được biện pháp khắc phục hệ thống sàn thao tác, cốp pha leo mất an toàn trong quá trình tháo dỡ.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bản thuyết minh biện pháp tháo dỡ các tài liệu hướng dẫn biện pháp tháo dỡ của công ty.

- Có ít nhất từ 8 người trở lên.
- Mặt bằng đã được bàn giao.
- Dụng cụ, máy móc, thiết bị cần thiết.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự đầy đủ của dụng cụ, thiết bị tháo dỡ cốp pha	- Quan sát. Đối chiếu phương pháp thi công
- Sự hợp lý của quy trình tháo dỡ cốp pha leo cho tường	- Quan sát, đối chiếu biện pháp thi công
- Độ ổn định, chắc chắn, an toàn của hệ thống sàn thao tác trong suốt quá trình tháo dỡ	- Quan sát trong quá trình thực hiện
- Sự thuần thục của thao tác tháo dỡ phải tuân thủ trình tự theo biện pháp thi công một cách nghiêm túc	- Quan sát trong quá trình thực hiện
- Sự chấp hành nội quy về an toàn lao động và vệ sinh môi trường tốt	- Quan sát và kiểm tra trong quá trình thực hiện
- Thời gian thực hiện theo điều kiện của doanh nghiệp	- So sánh với định mức của doanh nghiệp

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Lắp dựng giàn giáo tre luồng
Mã số Công việc: G.01

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Lắp dựng giàn giáo tre luồng gồm: Xác định vị trí, chuẩn bị mặt bằng, vật liệu, dụng cụ, lắp dựng cột đứng, đà ngang, đà dọc, giằng chéo, chống xiên, mảng sàn theo hình thức con nín, kết hợp buộc và néo.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Chuẩn bị, thiết bị phù hợp với công việc.
- Vị trí lắp dựng giàn giáo tre luồng theo yêu cầu công việc.
- Hệ thống giàn giáo tre luồng ổn định, chắc chắn.
- An toàn lao động và vệ sinh môi trường theo quy định của công trường.
- Thời gian thực hiện theo định mức của doanh nghiệp.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:
- Đọc hiểu bản vẽ thi công.
- Tính toán khối lượng vật tư.
- Lắp dựng các bộ phận: Cột đứng, đà ngang, đà dọc, giằng chéo, chống xiên, mảng sàn công tác và lan can chuẩn xác.
- Kiểm tra, đánh giá chất lượng hệ thống giàn giáo sau khi lắp dựng.
- Hợp tác, phối hợp làm việc nhóm trong quá trình lắp dựng.

2. Kiến thức:
- Đọc và hiểu được bản vẽ biện pháp thi công lắp dựng giàn giáo.
- Phương pháp lắp dựng giàn giáo tre luồng.
- Kỹ thuật néo buộc và đánh con nín.
- Phương pháp kiểm tra, đánh giá độ chắc chắn và ổn định sau khi lắp dựng giàn giáo tre luồng.
- Phân tích được nguyên nhân gây ra hiện tượng giàn giáo không ổn định.
- Đưa ra được biện pháp khắc phục hiện tượng giàn giáo không ổn định.

- Đưa ra được biện pháp an toàn lao động trong quá trình lắp dựng giàn giáo tre luồng.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bản vẽ biện pháp thi công.
- Tối thiểu từ 2 người trở lên để thực hiện công việc.
- Thực hiện công việc lắp dựng sau khi được bàn giao mặt bằng thi công lắp dựng.
- Trang thiết bị bảo hộ lao động khi làm việc trên cao, cưa, dao, dây thừng, tre luồng.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự đầy đủ của dụng cụ, thiết bị lắp dựng giàn giáo tre luồng	- Quan sát. Đối chiếu phương pháp thi công
- Sự hợp lý của quy trình lắp dựng giàn giáo tre luồng	- Quan sát trực tiếp quá trình thi công
- Độ chính xác vị trí lắp dựng giàn giáo tre luồng	- Thước mét, đối chiếu
- Độ chắc chăn, ổn định của hệ thống giàn giáo tre luồng	- Lay, lắc thử theo kinh nghiệm
- An toàn lao động và vệ sinh môi trường theo quy định của công trường	- Quan sát trực tiếp
- Thời gian thực hiện theo định mức của doanh nghiệp	- So sánh với định mức của doanh nghiệp

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên Công việc: Lắp dựng giàn giáo gỗ
Mã số Công việc: G.02

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Lắp dựng giàn giáo gỗ gồm: Xác định vị trí, chuẩn bị mặt bằng, vật liệu, dụng cụ, lắp dựng và liên kết cột đứng, đà ngang, đà dọc, giằng chéo, chống xiên, mảng sàn bằng đinh và néo buộc.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Chuẩn bị, thiết bị phù hợp với công việc.
- Vị trí lắp dựng giàn giáo gỗ theo yêu cầu công việc.
- Hệ thống giàn giáo gỗ ổn định, chắc chắn.
- An toàn lao động và vệ sinh môi trường quy định của công trường.
- Thời gian thực hiện theo định mức của doanh nghiệp.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Đọc hiểu bản vẽ thiết kế biện pháp thi công.
- Tính toán khối lượng vật tư.
- Lắp dựng và liên kết các bộ phận: Cột đứng, đà ngang, đà dọc, giằng chéo, chống xiên và mảng sàn công tác.
- Kiểm tra, đánh giá chất lượng hệ thống giàn giáo sau khi lắp dựng.
- Hợp tác, phối hợp làm việc nhóm trong quá trình lắp dựng.

2. Kiến thức:

- Đọc và hiểu được bản vẽ xây dựng.
- Phương pháp lắp dựng giàn giáo gỗ.
- Nhận biết và lựa chọn gỗ.
- Phương pháp kiểm tra, đánh giá độ chắc chắn và ổn định sau khi lắp dựng giàn giáo gỗ.
- Biện pháp an toàn lao động trong quá trình lắp dựng giàn giáo gỗ.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bản vẽ biện pháp thi công.
- Tối thiểu từ 2 người trở lên để thực hiện công việc.
- Thực hiện công việc lắp dựng sau khi được bàn giao mặt bằng thi công lắp dựng.
- Trang thiết bị bảo hộ lao động khi làm việc trên cao, cưa, dao, dây thừng, cột chống, ván gỗ.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự đầy đủ của dụng cụ, thiết bị lắp dựng giàn giáo gỗ	- Quan sát. Đối chiếu phương pháp thi công
- Sự hợp lý của quy trình lắp dựng giàn giáo gỗ	- Quan sát trực tiếp quá trình thi công
- Độ chính xác vị trí lắp dựng giàn giáo gỗ	- Thước mét, đối chiếu
- Độ chắc chắn, ổn định của hệ thống giàn giáo gỗ	- Lay, lắc thử theo kinh nghiệm
- An toàn lao động và vệ sinh môi trường	- Quan sát trực tiếp
- Thời gian thực hiện theo định mức của doanh nghiệp	- So sánh, đối chiếu thời gian thực hiện với thời gian định mức

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên Công việc: Lắp dựng giàn giáo định hình
Mã số Công việc: G.03

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Lắp dựng giàn giáo định hình gồm: Xác định vị trí, chuẩn bị mặt bằng, vật liệu, dụng cụ, lắp dựng tấm đế, khung chân giáo, giằng chéo, khóa giáo, sàn công tác và liên kết hệ thống giàn giáo với công trình.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Chuẩn bị, thiết bị phù hợp với công việc.
- Vị trí lắp dựng giàn giáo định hình theo yêu cầu công việc.
- Hệ thống giàn giáo định hình ổn định, chắc chắn.
- An toàn lao động và vệ sinh môi trường quy định của công trường.
- Thời gian thực hiện theo định mức của doanh nghiệp.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:
- Đọc hiểu bản vẽ thiết kế biện pháp thi công.
- Tính toán khối lượng vật tư.
- Lắp dựng các bộ phận: Tấm đế, khung chân giáo, giằng chéo, sàn công tác và khóa giáo.
- Kiểm tra, đánh giá chất lượng hệ thống giàn giáo sau khi lắp dựng.
- Hợp tác, phối hợp làm việc nhóm trong quá trình lắp dựng.

2. Kiến thức:
- Đọc và hiểu được bản vẽ xây dựng.
- Phương pháp lắp dựng giàn giáo định hình.
- Phương pháp kiểm tra, đánh giá độ chắc chắn và ổn định sau khi lắp dựng giàn giáo định hình.
- Biện pháp an toàn lao động trong quá trình lắp dựng giàn giáo định hình.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bản vẽ biện pháp thi công.

- Tối thiểu từ 2 người trở lên để thực hiện công việc.

- Thực hiện công việc lắp dựng sau khi được bàn giao mặt bằng thi công lắp dựng.

- Trang thiết bị bảo hộ lao động khi làm việc trên cao, má nết, tấm đế, khung chân giáo, giằng chéo, sàn công tác tăng đơ và khóa giáo.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự đầy đủ của dụng cụ, thiết bị lắp dựng giàn giáo định hình	- Quan sát. Đối chiếu phương pháp thi công
- Sự hợp lý của quy trình lắp dựng giàn giáo định hình	- Quan sát trực tiếp quá trình thi công
- Độ chính xác vị trí lắp dựng giàn giáo định hình	- Thước mét, đối chiếu
- Độ chắc chắn, ổn định của hệ thống giàn giáo định hình	- Lay, lắc thử theo kinh nghiệm
- An toàn lao động và vệ sinh môi trường	- Quan sát trực tiếp
- Thời gian thực hiện theo định mức của doanh nghiệp	- So sánh, đối chiếu thời gian thực hiện với thời gian định mức

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Công việc: Lắp dựng giàn giáo hỗn hợp
Mã số Công việc: G.04

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Lắp dựng giàn giáo hỗn hợp gồm: Xác định vị trí, chuẩn bị mặt bằng, vật liệu, dụng cụ, lắp dựng tấm đế, ống nối, ống thép có chiều dài phù hợp, giằng chéo, khóa giáo, sàn công tác và liên kết hệ thống giàn giáo với công trình.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Chuẩn bị, thiết bị phù hợp với công việc.
- Vị trí lắp dựng giàn giáo hỗn hợp.
- Hệ thống giàn giáo hỗn hợp ổn định, chắc chắn.
- An toàn lao động và vệ sinh môi trường quy định của công trường.
- Thời gian thực hiện theo định mức của doanh nghiệp.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:
- Đọc hiểu bản vẽ thiết kế biện pháp thi công.
- Tính toán khối lượng vật tư.
- Lắp dựng các bộ phận: tấm đế, ống nối, ống thép có chiều dài phù hợp và khóa giáo.
- Kiểm tra, đánh giá chất lượng hệ thống giàn giáo sau khi lắp dựng.
- Hợp tác, phối hợp làm việc nhóm trong quá trình lắp dựng.

2. Kiến thức:
- Đọc và hiểu được bản vẽ xây dựng.
- Phương pháp lắp dựng giàn giáo hỗn hợp.
- Phương pháp kiểm tra, đánh giá độ chắc chắn và ổn định sau khi lắp dựng giàn giáo hỗn hợp.
- Biện pháp an toàn lao động trong quá trình lắp dựng giàn giáo hỗn hợp.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bản vẽ biện pháp thi công.
- Tối thiểu từ 2 người trở lên để thực hiện công việc.

- Thực hiện công việc lắp dựng sau khi được bàn giao mặt bằng thi công lắp dựng.

- Trang thiết bị bảo hộ lao động khi làm việc trên cao, má nết, tấm đế, ống nối, ống thép có chiều dài phù hợp, sàn công tác, tăng đơ và khóa giáo.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự đầy đủ của dụng cụ, thiết bị lắp dựng giàn giáo hỗn hợp	- Quan sát. Đối chiếu phương pháp thi công
- Sự hợp lý của quy trình lắp dựng giàn giáo hỗn hợp	- Quan sát trực tiếp quá trình thi công
- Độ chính xác vị trí lắp dựng giàn giáo hỗn hợp	- Thước mét, đối chiếu
- Độ chắc chắn, ổn định của hệ thống giàn giáo hỗn hợp	- Lay, lắc thử theo kinh nghiệm
- An toàn lao động và vệ sinh môi trường	- Quan sát trực tiếp
- Thời gian thực hiện theo định mức của doanh nghiệp	- So sánh, đối chiếu thời gian thực hiện với thời gian định mức

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên Công việc: Tháo dỡ giàn giáo tre luồng
Mã số Công việc: H.01

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Tháo dỡ giàn giáo tre luồng gồm: Xác định trình tự tháo dỡ, tháo dỡ lan can bảo vệ, liên kết giàn giáo với công trình, sàn công tác, giằng chéo, chống xiên, đà ngang, đà dọc và cột đứng đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Chuẩn bị, thiết bị phù hợp với công việc.
- Sắp xếp vật tư tháo dỡ gọn, đúng chủng loại.
- Tập kết lưu kho gọn gàng, hợp lý.
- An toàn lao động và vệ sinh môi trường quy định của công trường.
- Thời gian thực hiện theo định mức của doanh nghiệp.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:
- Tính toán diện tích xếp vật tư tháo dỡ.
- Tháo dỡ các bộ phận: Lan can, mảng sàn công tác, chống xiên, giằng chéo, đà dọc, đà ngang và cột đứng.
- Hợp tác, phối hợp làm việc nhóm trong quá trình tháo dỡ.

2. Kiến thức:
- Phương pháp tháo dỡ giàn giáo tre luồng.
- Biện pháp an toàn lao động trong quá trình tháo dỡ giàn giáo tre luồng.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Mặt bằng sắp xếp và phương tiện vận chuyển vật tư.
- Tối thiểu từ 2 người trở lên để thực hiện công việc.
- Thực hiện công việc tháo dỡ giàn giáo khi được bàn giao để tháo dỡ.
- Trang thiết bị bảo hộ lao động khi làm việc trên cao, xà cầy, dao, dây thừng.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự đầy đủ của dụng cụ, thiết bị tháo dỡ giàn giáo tre luồng	- Quan sát, đối chiếu phương pháp thi công
- Sự hợp lý của quy trình tháo dỡ giàn giáo tre luồng	- Quan sát trực tiếp quá trình thi công
- Sắp xếp vật tư tháo dỡ gọn, đúng chủng loại	- Quan sát trực tiếp quá trình thi công
- An toàn lao động và vệ sinh môi trường	- Quan sát trực tiếp
- Thời gian thực hiện theo định mức của doanh nghiệp	- So sánh, đối chiếu thời gian thực hiện với thời gian định mức

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên Công việc: Tháo dỡ giàn giáo gỗ
Mã số Công việc: H.02

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Tháo dỡ giàn giáo gỗ gồm: Xác định trình tự tháo dỡ, tháo dỡ lan can bảo vệ, liên kết giàn giáo với công trình, sàn công tác, giằng chéo, chống xiên, đà ngang, đà dọc và cột đứng đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Chuẩn bị, thiết bị phù hợp với công việc.
- Sắp xếp vật tư tháo dỡ gọn, đúng chủng loại.
- An toàn lao động và vệ sinh môi trường quy định của công trường.
- Thời gian thực hiện theo định mức của doanh nghiệp.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Tính toán diện tích xếp vật tư tháo dỡ.
- Tháo dỡ các bộ phận: Lan can, sàn công tác, chống xiên, giằng chéo, đà dọc, đà ngang và cột đứng.
- Hợp tác, phối hợp làm việc nhóm trong quá trình tháo dỡ.

2. Kiến thức:

- Phương pháp tháo dỡ giàn giáo gỗ.
- Biện pháp an toàn lao động trong quá trình tháo dỡ giàn giáo gỗ.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Mặt bằng sắp xếp và phương tiện vận chuyển vật tư.
- Tối thiểu từ 2 người trở lên để thực hiện công việc.
- Thực hiện công việc tháo dỡ giàn giáo khi được bàn giao để tháo dỡ.
- Trang thiết bị bảo hộ lao động khi làm việc trên cao, xà cầy, dao, dây thừng.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự đầy đủ của dụng cụ, thiết bị tháo dỡ giàn giáo gỗ	- Quan sát. Đối chiếu phương pháp thi công
- Sự hợp lý của quy trình tháo dỡ giàn giáo gỗ	- Quan sát trực tiếp quá trình thi công
- Sắp xếp vật tư tháo dỡ gọn, đúng chủng loại	- Quan sát trực tiếp quá trình thi công
- An toàn lao động và vệ sinh môi trường	- Quan sát trực tiếp
- Thời gian thực hiện theo định mức của doanh nghiệp	- So sánh, đối chiếu thời gian thực hiện với thời gian định mức

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên Công việc: Tháo dỡ giàn giáo định hình

Mã số Công việc: H.03

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Tháo dỡ giàn giáo định hình gồm: Xác định trình tự tháo dỡ, tháo dỡ lưới bảo vệ, liên kết giàn giáo với công trình, sàn công tác, giằng chéo, khung chân giáo, đế giáo đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Chuẩn bị, thiết bị phù hợp với công việc.
- Sắp xếp vật tư tháo dỡ gọn, đúng chủng loại.
- An toàn lao động và vệ sinh môi trường quy định của công trường.
- Thời gian thực hiện theo định mức của doanh nghiệp.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Tính toán diện tích xếp vật tư tháo dỡ.
- Tháo dỡ các bộ phận: Lưới bảo vệ, lan can, hệ thống liên kết với công trình, sàn công tác, giằng chéo, khung chân giáo và chân đế.
- Hợp tác, phối hợp làm việc nhóm trong quá trình tháo dỡ.

2. Kiến thức:

- Phương pháp tháo dỡ giàn giáo định hình.
- Biện pháp an toàn lao động trong quá trình tháo dỡ giàn giáo định hình.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Mặt bằng sắp xếp và phương tiện vận chuyển vật tư.
- Tối thiểu từ 2 người trở lên để thực hiện công việc.
- Thực hiện công việc tháo dỡ giàn giáo khi được bàn giao để tháo dỡ.
- Trang thiết bị bảo hộ lao động khi làm việc trên cao, má nết.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự đầy đủ của dụng cụ, thiết bị tháo dỡ giàn giáo định hình	- Quan sát. Đối chiếu phương pháp thi công
- Sự hợp lý của quy trình tháo dỡ giàn giáo định hình	- Quan sát trực tiếp quá trình thi công
- Sắp xếp vật tư tháo dỡ gọn, đúng chủng loại	- Quan sát trực tiếp quá trình thi công
- An toàn lao động và vệ sinh môi trường	- Quan sát trực tiếp
- Thời gian thực hiện theo định mức của doanh nghiệp	- So sánh, đối chiếu thời gian thực hiện với thời gian định mức

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên Công việc: Tháo dỡ giàn giáo hỗn hợp

Mã số Công việc: H.04

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Tháo dỡ giàn giáo hỗn hợp gồm: Xác định trình tự tháo dỡ, tháo dỡ lưới bảo vệ, liên kết giàn giáo với công trình, sàn công tác, giằng chéo, khóa giáo, đà ngang, đà dọc, cột đứng, chân đế giáo đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Chuẩn bị, thiết bị phù hợp với công việc.
- Sắp xếp vật tư tháo dỡ gọn, đúng chủng loại.
- An toàn lao động và vệ sinh môi trường quy định của công trường.
- Thời gian thực hiện theo định mức của doanh nghiệp.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Tính toán diện tích xếp vật tư tháo dỡ.
- Tháo dỡ các bộ phận: Lưới bảo vệ, lan can, liên kết giàn giáo với công trình, sàn công tác, giằng chéo, khóa giáo, đà ngang, đà dọc, cột đứng, và chân đế.
- Hợp tác, phối hợp làm việc nhóm trong quá trình tháo dỡ.

2. Kiến thức:

- Phương pháp tháo dỡ giàn giáo hỗn hợp.
- Biện pháp an toàn lao động trong quá trình tháo dỡ giàn giáo hỗn hợp.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Mặt bằng sắp xếp và phương tiện vận chuyển vật tư.
- Tối thiểu từ 2 người trở lên để thực hiện công việc.
- Thực hiện công việc tháo dỡ giàn giáo khi được bàn giao để tháo dỡ.
- Trang thiết bị bảo hộ lao động khi làm việc trên cao, má nết.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự đầy đủ của dụng cụ, thiết bị tháo dỡ giàn giáo hỗn hợp	- Quan sát. Đối chiếu phương pháp thi công
- Sự hợp lý của quy trình tháo dỡ giàn giáo hỗn hợp	- Quan sát trực tiếp quá trình thi công
- Xếp vật tư tháo dỡ gọn, đúng chủng loại	- Quan sát trực tiếp quá trình thi công
- An toàn lao động và vệ sinh môi trường	- Quan sát trực tiếp
- Thời gian thực hiện theo định mức của doanh nghiệp	- So sánh, đối chiếu thời gian thực hiện với thời gian định mức

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên Công việc: Làm vệ sinh dụng cụ, thiết bị
Mã số Công việc: I.01

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Sau khi thi công xong người thợ phải tiến hành làm sạch các dụng cụ cá nhân như: cưa tay, bào tay, búa, ni vô, thước tầm; làm vệ sinh máy cưa, máy bào...

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Dụng cụ, máy móc khi thi công xong phải được thu gom gọn để làm vệ sinh.
- Dụng cụ cầm tay sạch sau khi rửa, lau.
- Máy cưa sau khi làm vệ sinh sạch.
- Máy bào sau khi làm vệ sinh sạch.
- Tập kết lưu kho các dụng cụ, máy móc đúng quy định.
- Vệ sinh môi trường lao động đúng yêu cầu.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:
- Bao quát khu vực làm việc.
- Đánh giá và sử dụng đúng phương pháp làm sạch từng loại dụng cụ.
- Đánh giá và sử dụng đúng phương pháp làm sạch từng bộ phận của máy cưa.
- Đánh giá và sử dụng đúng phương pháp làm sạch từng bộ phận của máy bào.
- Bảo quản dụng cụ, máy móc.
- Thực hiện an toàn và vệ sinh môi trường khi làm vệ sinh dụng cụ, máy móc.

2. Kiến thức:
- Nêu được phương pháp làm sạch của từng loại dụng cụ.
- Nêu được phương pháp làm sạch của máy cưa đối với từng bộ phận của máy.
- Nêu được phương pháp làm sạch của máy bào đối với từng bộ phận của máy.
- Trình bày được biện pháp bảo quản dụng cụ, máy.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Biện pháp làm vệ sinh dụng cụ, máy; Các tài liệu hướng dẫn biện pháp thi công liên quan của công ty (đơn vị).

- Ít nhất phải có từ 1 đến 2 người.
- Thời điểm bắt đầu thi công sau khi thi công bê tông xong.
- Xà cày, búa, đục bê tông, nước, giẻ lau ...

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự đầy đủ các dụng cụ, máy móc khi thi công xong phải được thu gom gọn để làm vệ sinh	- Quan sát trực tiếp khu vực thi công
- Độ sạch của dụng cụ cầm tay sau khi rửa, cạo	- Quan sát trực tiếp dụng cụ đã làm vệ sinh
- Độ sạch của máy trộn bê tông sau khi làm vệ sinh	- Quan sát trực tiếp quá trình vệ sinh máy và sau khi vệ sinh xong
- Độ sạch của máy đầm bàn sau khi làm vệ sinh	- Quan sát trực tiếp quá trình vệ sinh máy và sau khi vệ sinh xong
- Độ sạch của máy đầm dùi sau khi làm vệ sinh	- Quan sát trực tiếp quá trình vệ sinh máy và sau khi vệ sinh xong
- Sự hợp lý của việc tập kết lưu kho các dụng cụ, máy móc	- Quan sát trực tiếp
- Độ sạch, gọn của việc vệ sinh môi trường lao động	- Quan sát bằng mắt

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên Công việc: Thực hiện biện pháp an toàn khi làm việc trên cao
Mã số Công việc: I.02

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Người công nhân khi làm việc trên cao phải có đầy đủ các trang thiết bị bảo hộ lao động như: quần áo bảo hộ lao động, mũ, giầy, dây an toàn. Chấp hành nghiêm túc, đầy đủ các quy định, biện pháp an toàn lao động khi làm việc trên cao.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Trang thiết bị bảo hộ lao động, quần áo, mũ, giầy, găng tay bảo hộ lao động đầy đủ mới được làm việc.
- Đeo và móc dây an toàn khi làm việc trên cao đúng quy định.
- Bố trí vật tư, vật liệu, dụng cụ gọn gàng, ngăn nắp.
- Kiểm tra giáo, đà giáo cốp pha chắc chắn, ổn định trước khi làm việc.
- Di chuyển, đi lại trên cao chắc chắn, cẩn thận.
- Nghiêm túc một số các quy định khác khi làm việc trên cao.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:
- Xác định đúng ý nghĩa, phạm vi sử dụng của các trang thiết bị bảo hộ lao động.
- Xác định đúng vị trí móc dây an toàn khi làm việc trên cao.
- Bố trí vật tư, dụng cụ hợp lý.
- Đánh giá, kiểm tra giàn giáo, đà chống.
- Nhận biết, đánh giá độ an toàn khi di chuyển.
- Thực hiện nghiêm chỉnh các quy định chung.

2. Kiến thức:
- Nêu được ý nghĩa, phạm vi sử dụng các trang thiết bị bảo hộ lao động.
- Nêu được phương pháp thắt dây, móc dây an toàn đúng kỹ thuật, đảm bảo an toàn.
- Nêu được biện pháp bố trí vật tư, vật liệu, máy khi làm việc trên cao.
- Nêu được phương pháp kiểm tra, đánh giá độ chắc chắn, ổn định của giàn giáo, đà giáo, cốp pha...

- Trình bày được biện pháp di chuyển, đi lại khi làm việc trên cao.

- Nêu được một số quy định như: Không uống rượu, bia, đùa nghịch khi làm việc trên cao. Không vứt, làm rơi vật liệu, dụng cụ xuống dưới...

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Biện pháp thi công; Biện pháp an toàn lao động; Các tài liệu hướng dẫn biện pháp thi công liên quan của công ty (đơn vị).

- Ít nhất phải có từ 1 người trở lên.

- Thời điểm bắt đầu thi công đến khi thi công xong.

- Quần áo bảo hộ lao động, mũ, giầy, dây an toàn, găng tay.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự đầy đủ các trang thiết bị bảo hộ lao động, quần áo, mũ, giầy, găng tay bảo hộ lao động mới được làm việc	- Quan sát trực tiếp, đối chiếu biện pháp an toàn lao động
- Độ chắc chắn, an toàn của việc đeo và móc dây an toàn khi làm việc trên cao	- Quan sát trực tiếp
- Sự hợp lý, gọn của việc bố trí vật tư, vật liệu, dụng cụ	- Quan sát trực tiếp
- Độ chắc chắn, ổn định của việc kiểm tra giáo, đà giáo cốp pha.	- Quan sát trực tiếp, dùng tay lay thử
- Độ chắc chắn, an toàn khi di chuyển, đi lại trên cao	- Quan sát trực tiếp suốt quá trình thi công
- Sự chấp hành nghiêm túc một số các quy định khác khi làm việc trên cao	- Quan sát, đánh giá và đối chiếu các quy định

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Thực hiện biện pháp an toàn về phòng chống cháy nổ
Mã số công việc: I.03

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Công việc này nhằm thực hiện đầy đủ biện pháp phòng, chống, chữa cháy nổ. Gồm các bước sau:

- Thực hiện quy chế phòng chống cháy nổ
- Trang bị cho phòng chống cháy nổ.
- Tổ chức hội thao diễn tập phòng chống cháy nổ
- Chữa cháy nổ
- Chứng giám sự cố cháy nổ.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động cho người làm việc trong môi trường dễ gây cháy nổ
- Sắp xếp vị trí làm việc hợp lý cho người và thiết bị trong môi trường dễ gây cháy nổ
- Trang bị đầy đủ các thiết bị dụng cụ phòng chống cháy nổ
- Tất cả mọi người đều phải tham gia thao diễn
- Nắm được phương pháp phòng chống cháy nổ
- Cắt nhanh cầu dao điện nơi có cháy nổ
- Chuyển người bị nạn ra khỏi khu vực cháy nổ nhanh và an toàn
- Phát tín hiệu có cháy nổ cho người có trách nhiệm biết
- Dùng phương tiện phòng chống cháy nổ dập tắt đám cháy
- Trình bày được không gian, thời gian, địa điểm xảy ra cháy nổ
- Nêu được hiện tượng và nguyên nhân của sự cố cháy nổ cho người kiểm tra biết.
- Giải pháp thoát người nhanh chóng khi có sự cố cháy nổ xảy ra.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Sử dụng thành thạo các trang, thiết bị bảo hộ lao động
- Nhận biết công dụng của từng loại dụng cụ, thiết bị phòng chống cháy nổ
- Sử dụng thành thạo các loại dụng cụ, thiết bị phòng chống cháy nổ
- Sử dụng thành thạo cáng, băng ca và các dụng cụ thiết bị, dụng cụ chống cháy nổ
- Giao tiếp

2. Kiến thức

- Kiến thức về trang bị bảo hộ lao động.
- Kiến thức về thiết bị, dụng cụ phòng chống cháy nổ.
- An toàn lao động và phòng chống cháy nổ.
- Kiến thức về phòng chống cháy nổ.
- Kiến thức về thiết bị, dụng cụ phòng chống cháy nổ.
- Kiến thức về an toàn phòng chống cháy nổ.
- Các phương pháp di chuyển người bị nạn ra khỏi vùng cháy nổ. Kiến thức về chống cháy nổ.
- Những điều cần nhớ trong khi cứu hộ người bị nạn.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Dụng cụ phòng chống cháy nổ.
- Bãi thao diễn.
- Nhân lực.
- Phương tiện phục vụ công tác phòng chống cháy, nổ.
- Các phương tiện phục vụ cứu thương.
- Điện thoại.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động cho người làm việc trong môi trường dễ gây cháy nổ	- Quan sát trực tiếp
- Sắp xếp vị trí làm việc hợp lý cho người và thiết bị trong môi trường dễ gây cháy nổ	- Quan sát trực tiếp
- Trang bị đầy đủ các thiết bị dụng cụ phòng chống cháy nổ	- Quan sát trực tiếp
- Tất cả mọi người đều phải tham gia thao diễn	- Theo dõi, giám sát
- Nắm được phương pháp phòng chống cháy nổ	- Kiểm tra, đánh giá
- Cắt nhanh cầu dao điện nơi có cháy nổ	- Quan sát trực tiếp
- Chuyển người bị nạn ra khỏi khu vực cháy nổ nhanh và an toàn	- Quan sát trực tiếp
- Phát tín hiệu có cháy nổ cho người có trách nhiệm biết	- Quan sát trực tiếp
- Dùng phương tiện phòng chống cháy nổ dập tắt đám cháy	- Quan sát trực tiếp
- Trình bày được không gian, thời gian, địa điểm xảy ra cháy nổ	- Kiểm tra trực tiếp
- Nêu được hiện tượng và nguyên nhân của sự cố cháy nổ cho người kiểm tra biết	- Kiểm tra trực tiếp

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên Công việc : Sơ cứu người bị tai nạn lao động
Mã số Công việc: I.04

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Trong quá trình thi công, khi có người bị tai nạn lao động, ngay lập tức phải có các biện pháp sơ cứu người bị tai nạn như: băng bó, cầm máu, hô hấp nhân tạo... Sau đó gọi điện cho cấp cứu 115 hoặc gọi phương tiện vận chuyển ngay người bị tai nạn đến cơ sở y tế để kịp thời cứu chữa.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Nhanh chóng, an toàn khi đưa người bị tai nạn ra khỏi chỗ bị nạn, không để cho người bị tai nạn bị chấn thương lần thứ hai. Để người bị tai nạn ở chỗ thoáng, bằng phẳng.
- Có đầy đủ bông, băng, cồn, kéo, panh, thuốc cầm máu, thuốc kháng sinh trong túi cứu thương.
- Phương án sơ cứu và phân biệt người bị tai nạn thuộc loại chấn thương gì lựa chọn chính xác để có biện pháp sơ cứu phù hợp và kịp thời.
- Sự hợp lý của biện pháp sơ cứu người bị tai nạn.
- Sự khẩn trương gọi điện cho cấp cứu 115 hoặc gọi xe để kịp thời đưa người bị tai nạn đi cấp cứu.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Đánh giá chính xác quy mô, phạm vi và vùng ảnh hưởng của sự cố tai nạn thành thạo.
- Phân loại dụng cụ, thuốc sơ cứu.
- Phân loại, đánh giá đúng chấn thương, loại chấn thương.
- Ka rô cầm máu, nẹp xương, băng bó, hô hấp nhân tạo.
- Nhớ số cấp cứu 115 và gọi điện thoại.

2. Kiến thức:

- Nêu được biện pháp giải phóng chướng ngại vật, đưa người bị nạn ra khỏi chỗ xảy ra tai nạn.

- Nêu được các loại dụng cụ, thiết bị, thuốc cần thiết trong túi cứu thương.
- Nêu được một số loại chấn thương thường xảy ra trong quá trình thi công.
- Nêu được biện pháp sơ cứu đối với từng loại tai nạn.
- Nêu đúng số điện thoại cấp cứu.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Biện pháp thi công; Biện pháp an toàn lao động; Biện pháp sơ cứu người bị tai nạn lao động; Các tài liệu hướng dẫn biện pháp thi công liên quan của công ty (đơn vị).
- Ít nhất phải có từ 1 đến 2 người trở lên.
- Thời điểm khi tai nạn xảy ra.
- Túi cứu thương: bông, băng, cồn, kéo, panh, thuốc cầm máu, thuốc kháng sinh; điện thoại.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Nhanh chóng, an toàn khi đưa người bị tai nạn ra khỏi chỗ bị nạn, không để cho người bị tai nạn bị chấn thương lần thứ hai. Để người bị tai nạn ở chỗ thoáng, bằng phẳng	- Quan sát trực tiếp, đối chiếu biện pháp an toàn lao động
- Có đầy đủ bông, băng, cồn, kéo, panh, thuốc cầm máu, thuốc kháng sinh trong túi cứu thương	- Quan sát trực tiếp. Kiểm tra túi cứu thương
- Phương án sơ cứu và phân biệt người bị tai nạn thuộc loại chấn thương gì được lựa chọn chính xác để có biện pháp sơ cứu phù hợp và kịp thời	- Quan sát trực tiếp. Đối chiếu biện pháp sơ cứu người bị tai nạn lao động
- Sự khẩn trương gọi điện cho cấp cứu 115 hoặc gọi xe để kịp thời đưa người bị tai nạn đi cấp cứu	- Quan sát và đối chiếu số cứu thương 115

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên Công việc: Sơ cứu người bị điện giật
Mã số Công việc: I.05

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Khi có người bị điện giật, phải nhanh chóng cắt nguồn điện, lôi người bị điện giật ra, đặt nạn nhân ở chỗ thoáng, nới rộng quần áo rồi tiến hành hô hấp nhân tạo và gọi cấp cứu.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Nhanh chóng, an toàn cắt nguồn điện ở khu vực thi công.
- Kéo người bị điện giật ra khỏi mạng điện đúng phương pháp.
- Khẩn trương lựa chọn chỗ đặt nạn nhân để sơ cứu, đảm bảo thoáng gió và không khí để nạn nhân thở.
- Nhanh chóng nới những chỗ quần áo chật để nạn nhân dễ thở.
-Thực hiện đầy đủ, đúng trình tự hô hấp nhân tạo.
- Khẩn trương gọi điện cho cấp cứu 115 hoặc gọi xe để kịp thời đưa người bị tai nạn đi cấp cứu.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:
- Phán đoán nhanh thực trạng tình hình nguồn điện.
- Cách điện để lôi, kéo người bị điện giật ra khỏi mạng điện.
- Quan sát nhanh.
- Đánh giá đúng tình trạng trang phục người bị điện giật.
- Kết hợp các thao tác hô hấp nhân tạo nhịp nhàng.
- Nhớ số cấp cứu 115 và gọi điện thoại.

2. Kiến thức:
- Trình bày được biện pháp ngắt điện ra khỏi nguồn điện công trình.
- Trình bày được biện pháp cách điện khi lôi người bị điện giật ra khỏi nguồn điện.
- Trình bày được phương pháp hô hấp nhận tạo khi sơ cứu người bị điện giật.
- Nêu đúng số điện thoại cấp cứu.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bản vẽ bố trí nguồn điện thi công; Biện pháp thi công; Biện pháp an toàn lao động; Biện pháp sơ cứu người bị điện giật; Các tài liệu hướng dẫn biện pháp thi công liên quan của công ty (đơn vị).

- Ít nhất phải có từ 1 đến 2 người trở lên.

- Thời điểm khi tai nạn xảy ra.

- Túi cứu thương: bông, băng, cồn, kéo, panh, thuốc cầm máu, thuốc kháng sinh; điện thoại; sào tre gỗ, găng tay cách điện...

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Nhanh chóng, an toàn cắt nguồn điện ở khu vực thi công	- Quan sát trực tiếp, đối chiếu biện pháp an toàn lao động
- Độ an toàn khi kéo người bị điện giật ra khỏi mạng điện	- Quan sát trực tiếp
- Khẩn trương lựa chọn chỗ đặt nạn nhân để sơ cứu, đảm bảo phải thoáng gió và không khí để nạn nhân thở	- Quan sát trực tiếp
- Nhanh chóng nới những chỗ quần áo chật để nạn nhân dễ thở	- Quan sát trực tiếp. Đối chiếu biện pháp sơ cứu người bị điện giật
- Thực hiện đầy đủ, đúng trình tự hô hấp nhân tạo	- Quan sát trực tiếp. Đối chiếu phương pháp hô hấp người bị điện giật
- Khẩn trương gọi điện cho cấp cứu 115 hoặc gọi xe để kịp thời đưa người bị tai nạn đi cấp cứu	- Quan sát và đối chiếu số cứu thương 115

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên Công việc: Vệ sinh môi trường lao động
Mã số Công việc: I.06

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Trước và đang thi công, người công nhân luôn phải có ý thức vệ sinh môi trường lao động như: bố trí vật tư, vật liệu, phế thải phải gọn gàng, đúng nơi, đúng chỗ, không chồng chéo; Có các biện pháp giữ vệ sinh môi trường xung quanh.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Việc bố trí vật tư, vật liệu, phế thải phải được tập kết đúng nơi quy định, gọn gàng, sạch sẽ.
- Lưới chắn bụi, bẩn tránh gây ô nhiễm môi trường phải kín, an toàn.
- Nước thải thi công được xử lý theo tiêu chuẩn VN, trước khi xả ra môi trường.
- Đảm bảo các quy định về vệ sinh môi trường đã ban hành.
- Hạn chế tiếng ồn, giảm rung động khi thi công.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:
- Bố trí mặt bằng thi công.
- Lắp dựng rào chắn, căng bạt.
- Xử lý nước thải thi công.
- Phân loại, đánh giá đúng thực trạng công tác vệ sinh môi trường.

2. Kiến thức:
- Trình bày được biện pháp bố trí vật tư, vật liệu, phế thải trên công trường.
- Trình bày được biện pháp lắp dựng lưới chắn bụi, bẩn...
- Trình bày được phương pháp xử lý nước thải thi công.
- Nêu được một số quy định về vệ sinh môi trường.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bản vẽ bố trí mặt bằng thi công; Biện pháp thi công; Biện pháp xử lý vệ sinh môi trường lao động; Các tài liệu hướng dẫn biện pháp thi công liên quan của công ty (đơn vị).

- Ít nhất phải có từ 1 đến 2 người trở lên.
- Thời điểm trước và sau thi công.
- Mặt bằng, kho, bãi, các thiết bị xử lý nước thải, lưới chắn.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Việc bố trí vật tư, vật liệu, phế thải phải được tập kết đúng nơi quy định, gọn gàng, sạch sẽ	- Quan sát trực tiếp, đối chiếu biện pháp bố trí mặt bằng thi công
- Độ kín, an toàn của lưới chắn bụi, bẩn tránh gây ô nhiễm môi trường	- Quan sát trực tiếp. Dùng tay lay, lắc thử
- Nước thải thi công được xử lý theo tiêu chuẩn VN, trước khi xả ra môi trường	- Quan sát trực tiếp. Đối chiếu biện pháp xử lý nước thải thi công
- Đảm bảo các quy định về vệ sinh môi trường đã ban hành - Hạn chế tiếng ồn, giảm rung động khi thi công	- Quan sát và đối chiếu các quy định vệ sinh môi trường lao động

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên Công việc: Kiểm tra an toàn các thiết bị
Mã số Công việc: I.07

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Trước khi tiến hành thi công, các trang thiết bị, máy móc phải được kiểm tra về: nguyên lý hoạt động của các bộ phận cơ khí, an toàn điện... xem có hư hỏng, trục trặc không để điều chỉnh và sửa chữa kịp thời.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Các bộ phận của thiết bị, máy trước khi sử dụng phải kiểm tra an toàn.
- Các ổ trục, gối đỡ có đủ dầu mỡ, các bộ phận truyền động hoạt động bình thường.
- Dây dẫn điện, các phụ kiện điện phải được đấu lắp chắc chắn, cách điện tốt. Điện không bị dò gỉ ra thiết bị, máy.
- Máy hoạt động chơn chu, điện không bị mát, mô ve, chập, cháy.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:
- Phán đoán các tình huống hư hỏng của thiết bị, máy.
- Sửa chữa, bảo dưỡng máy, thiết bị.
- Đánh giá, xử lý sự cố.
- Nghe, phán đoán tình trạng của máy.

2. Kiến thức:
- Trình bày được phương pháp kiểm tra, đánh giá tình trạng hoạt động của máy.
- Trình bày được phương pháp kiểm tra, đánh giá các bộ phận cơ khí của máy.
- Trình bày được phương pháp kiểm tra, đánh giá an toàn điện của máy.
- Giải thích được các hiện tượng khác thường khi máy hoạt động.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bản vẽ cấu tạo các loại máy; Bản vẽ nguyên lý hoạt động của máy; Biện pháp xử lý các sự cố thường gặp; Các tài liệu hướng dẫn biện pháp thi công liên quan của công ty (đơn vị).

- Ít nhất phải có từ 1 đến 2 người trở lên.
- Thời điểm trước và trong quá trình thi công.
- Các loại máy, kìm, mỏ lết, tô vít, cờ lê, mỡ, giẻ lau...

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Độ an toàn của tất cả các bộ phận của thiết bị, máy trước khi sử dụng	- Quan sát trực tiếp, dùng tay kiểm tra các bộ phận máy
- Độ an toàn và hoạt động các ổ trục, gối đỡ có đủ dầu mỡ, các bộ phận truyền động hoạt động bình thường	- Quan sát trực tiếp. Dùng tay lay, lắc thử
- Độ an toàn của dây dẫn điện, các phụ kiện điện phải được đấu lắp chắc chắn, cách điện tốt. Điện không bị dò gỉ ra thiết bị, máy	- Quan sát trực tiếp. Dùng bút thử điện, đồng hồ điện kiểm tra
- Sự hoạt động chơn chu của máy, điện không bị mát, mô ve, chập, cháy	- Quan sát, nghe tiếng máy chạy chơn chu

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên Công việc: Hướng dẫn an toàn lao động trước khi làm việc
Mã số Công việc: I.08

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Trước khi làm việc phải hướng dẫn công nhân kiểm tra đầy đủ các trang bị bảo hộ lao động, kiểm tra các công việc có liên quan như cốp pha - đà giáo, cốt thép, an toàn điện và một số các quy định khác về công tác an toàn lao động.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Phải có đầy đủ các trang thiết bị bảo hộ lao động như: quần áo, mũ, giầy, găng tay bảo hộ lao động mới được làm việc.
- Thắt dây an toàn khi làm việc ở trên cao, đúng cách, chắc chắn.
- Bố trí vật tư, vật liệu, dụng cụ: hợp lý, gọn, không chồng chéo dễ gây mất an toàn lao động.
- Kiểm tra giàn giáo, đà chống, cốt thép đảm bảo an toàn mới được làm việc.
- Khi di chuyển, đi lại trên cao phải quan sát, cẩn thận.
- Chấp hành nghiêm túc các quy định: Không uống rượu, bia, đùa nghịch khi làm việc trên cao, không vứt, làm rơi vật liệu, dụng cụ xuống dưới.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:
- Xác định đúng ý nghĩa, phạm vi sử dụng trang thiết bị bảo hộ lao động.
- Xác định, đánh giá đúng vị trí móc dây an toàn khi làm việc trên cao.
- Bố trí vật tư, dụng cụ, máy, hợp lý.
- Đánh giá, kiểm tra giàn giáo, đà chống...
- Nhận biết, đánh giá đúng mức độ nguy hiểm khi đi lại, làm việc trên cao.
- Chấp hành nghiêm túc các quy định.

2. Kiến thức:
- Trình bày được ý nghĩa, phạm vi sử dụng trang thiết bị bảo hộ lao động.
- Nêu được phương pháp đeo, thắt và móc dây an toàn khi làm việc trên cao.
- Trình bày được biện pháp bố trí mặt bằng thi công.

- Nêu được phương pháp kiểm tra, đánh giá giàn giáo, cốp pha.
- Nêu được biện pháp di chuyển, đi lại trên cao khi làm việc.
- Nêu được một số quy định khác khi làm việc trên cao.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Biện pháp an toàn lao động; Một số quy định khi làm việc trên cao; Biện pháp thi công; Các tài liệu hướng dẫn biện pháp thi công liên quan của công ty (đơn vị).
- Ít nhất phải có từ 1 người trở lên.
- Thời điểm trước khi thi công.
- Trang thiết bị bảo hộ lao động...

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Phải có đầy đủ các trang thiết bị bảo hộ lao động như: quần áo, mũ, giầy, găng tay bảo hộ lao động mới được làm việc	- Quan sát trực tiếp, đối chiếu biện pháp an toàn lao động
- Độ an toàn, đúng cách, chắc chắn của việc thắt dây an toàn khi làm việc ở trên cao	- Quan sát trực tiếp
- Việc bố trí vật tư, vật liệu, dụng cụ: hợp lý, gọn, không chồng chéo dễ gây mất an toàn lao động	- Quan sát trực tiếp. Đối chiếu phương án bố trí mặt bằng
- Kiểm tra giàn giáo, đà chống, cốt thép đảm bảo an toàn mới được làm việc	- Quan sát trực tiếp, dùng tay lay, lắc thử
- Độ an toàn khi di chuyển, đi lại trên cao phải quan sát, cẩn thận	- Quan sát quá trình thi công
- Chấp hành nghiêm túc các quy định: Không uống rượu, bia, đùa nghịch khi làm việc trên cao, không vứt, làm rơi vật liệu, dụng cụ xuống dưới	- Quan sát suốt quá trình thi công

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên Công việc: Lắp đặt cốt thép các cấu kiện đơn giản
Mã số Công việc: K.01

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Đọc bản vẽ, vạch dấu cốt thép, đặt cốt thép, buộc cốt thép. Đúng kỹ thuật và an toàn lao động.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Đọc bản vẽ bố trí cốt thép cho các cấu kiện cần lắp đặt đầy đủ.
- Các dụng cụ, phương tiện đầy đủ phù hợp với công tác lắp đặt cốt thép các cấu kiện đơn giản.
- Vạch dấu khoảng cách cốt thép theo yêu cầu bản vẽ thi công.
- Các mối buộc cốt thép chắc chắn, ổn định.
- Vệ sinh môi trường lao động gọn, sạch.
- Thời gian thực hiện theo định mức của doanh nghiệp.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:
- Phân loại và sử dụng dụng cụ lắp đặt cốt thép các cấu kiện đơn giản.
- Đọc và hiểu bản vẽ chi tiết cốt thép cần lắp đặt.
- Vạch dấu khoảng cách kích thước các thanh cốt thép.
- Thực hiện các nút buộc đúng yêu cầu kỹ thuật.
- Thực hiện an toàn và vệ sinh môi trường.
- Điều chỉnh tiến độ thi công phù hợp.

2. Kiến thức:
- Trình bày được các loại dụng cụ và phương tiện lắp đặt cốt thép.
- Nêu được phương pháp đọc bản vẽ chi tiết cốt thép.
- Nêu được phương pháp vạch dấu cốt thép.
- Nêu được phương pháp buộc cốt thép bằng móc buộc.
- Nêu được biện pháp an toàn lao động và vệ sinh môi trường lao động.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bản vẽ chi tiết cốt thép; Biện pháp thi công cốt thép; Các tài liệu hướng dẫn biện pháp thi công liên quan của công ty (đơn vị).

- Ít nhất phải có 1 người trở lên.

- Thời điểm bắt đầu thi công khi đã gia công xong cốt thép và nhận mặt bằng lắp đặt.

- Cốt thép các loại đã gia công, dụng cụ vạch dấu, thước mét, móc buộc, dây thép buộc, búa...

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự chính xác, đầy đủ các dụng cụ, phương tiện phù hợp với công tác lắp đặt cốt thép các cấu kiện đơn giản	- Quan sát trực tiếp đối chiếu với biện pháp lắp dựng cốt thép
- Độ chính xác của việc đọc các thông số kỹ thuật trong bản vẽ chi tiết	- Quan sát trực tiếp đối chiếu với bản vẽ chi tiết
- Độ chính xác của việc vạch dấu khoảng cách cốt thép theo yêu cầu bản vẽ thi công	- Quan sát trực tiếp, dùng thước mét kiểm tra đối chiếu với bản vẽ chi tiết
- Độ chắc chắn, ổn định của các mối buộc cốt thép	- Quan sát trực tiếp, dùng tay lay thử
- Độ sạch, gọn của việc vệ sinh môi trường lao động	- Quan sát bằng mắt
- Thời gian thực hiện theo định mức của đơn vị	- Đối chiếu với định mức của đơn vị

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên Công việc: Xây chèn
Mã số Công việc: K.02

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

- Xây chèn bao gồm: Chuẩn bị, xác định vị trí, cao độ, xây chèn theo yêu cầu thiết kế.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Các bước chuẩn bị mặt bằng hợp lý.
- Dụng cụ, phương tiện phù hợp với công việc.
- Bề mặt khối xây sau hoàn thiện: phẳng, kín khít.
- An toàn lao động và vệ sinh môi trường.
- Thời gian thực hiện theo định mức của doanh nghiệp.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:
- Phân loại và sử dụng dụng cụ, phương tiện.
- Đọc hiểu bản vẽ thi công.
- Điều chỉnh ni vô, dây ti ô.
- Thực hiện an toàn và vệ sinh môi trường.
- Kiểm tra, đánh giá công việc thực hiện.

2. Kiến thức:
- Nêu được tính năng, tác dụng của các loại dụng cụ và phương tiện thi công xây chèn.
- Trình bày được cách đọc bản vẽ thi công.
- Nêu được cách xác định vị trí cần xây chèn.
- Trình bày được phương pháp và kỹ thuật xây.
- Nêu được phương pháp kiểm tra, đánh giá sản phẩm.
- Nêu được biện pháp bảo hộ và an toàn lao động trong công tác xây.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bản vẽ; Biện pháp thi công; Quy trình xây; Các tài liệu hướng dẫn biện pháp thi công.
- Ít nhất có từ hai người trở lên.
- Xô, xẻng, thước mét, nivo, thước tầm, dao xây, bay, dây căng...

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Đầy đủ các dụng cụ, phương tiện cho công việc	- Đếm các dụng cụ, phương tiện
- Làm vệ sinh sạch sẽ, đủ độ ẩm	- Quan sát và cảm nhận trực tiếp
- Đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật của khối xây	- Thước mét, và quan sát trực tiếp quá trình thi công
- Độ phẳng, kín khít của bề mặt khối xây sau hoàn thiện	- Thước tầm và cảm nhận trực tiếp
- An toàn lao động và vệ sinh môi trường	- Quan sát
- Thời gian thực hiện theo định mức của doanh nghiệp	- So sánh với định mức của doanh nghiệp

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên Công việc: Hàn hồ quang đính các chi tiết trong lắp dựng
Mã số Công việc: K.03

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Thực hiện được mối hàn nối đính tại vị trí hàn bằng máy hàn hồ quang tay gồm các bước sau:

- Đọc bản vẽ
- Chuẩn bị dụng cụ, vật tư, máy hàn, chi tiết hàn
- Chọn chế độ hàn
- Hàn đính định vị chi tiết cốt thép
- Tiến hành hàn
- Kiểm tra chất lượng mối hàn

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Dụng cụ đầy đủ, đúng chủng loại.
- Thiết bị hoạt động tốt, an toàn.
- Chi tiết được gá lắp, hàn định vị chắc chắn.
- Chế độ hàn hợp lý.
- Mối hàn đạt yêu cầu kỹ thuật.
- Hình dạng, kích thước mối hàn theo yêu cầu kỹ thuật.
- An toàn lao động và vệ sinh môi trường.
- Thời gian thực hiện theo định mức của doanh nghiệp.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Sử dụng dụng cụ và thiết bị đảm bảo an toàn.
- Hàn hoàn thiện mối hàn ở vị trí hàn bằng theo yêu cầu kỹ thuật của bản vẽ.
- Kiểm tra được chất lượng mối hàn.

2. Kiến thức:

- Liệt kê được các loại dụng cụ, thiết bị.
- Hiểu cấu tạo, nguyên lý làm việc của thiết bị.

- Nắm vững quy trình công nghệ khi tiến hành hàn bằng giáp mối hồ quang tay.
- Xác định được nguyên nhân hồ quang bị thổi lệch và các khuyết tật khác.
- Đưa ra biện pháp khắc phục hiện tượng hồ quang bị thổi lệch và các khuyết tật khác.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Tài liệu: Lý lịch của các máy hàn.
- Phiếu quy trình công nghệ, vật tư.
- Mặt bằng nơi làm việc.
- Phiếu giao việc.
- Số lượng nhân lực cần thiết: 01.
- Thời điểm có thể thực hiện quá trình chuẩn bị: Trước khi làm việc.
- Nguồn lực cần thiết: Dụng cụ, máy hàn, máy cắt, que hàn, chỗ làm việc, vật liệu...

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự đầy đủ dụng cụ đầy đủ, đúng chủng loại	- Kiểm tra trực tiếp quá trình chuẩn bị
- Độ an toàn của thiết bị, hoạt động tốt	- Các dụng cụ, thiết bị hoạt động tốt
- Độ chắc chắn của chi tiết được gá lắp, hàn định vị	- Búa gõ thử, dưỡng kiểm tra vuông
- Chế độ hàn hợp lý	- Hàn thử
- Mối hàn đạt yêu cầu kỹ thuật	- Quan sát trực tiếp
- Độ chính xác về hình dạng, kích thước mối hàn so với yêu cầu kỹ thuật	- Dưỡng, thước... và quan sát bằng mắt
- An toàn lao động và vệ sinh môi trường	- Theo dõi trực tiếp quá trình hàn
- Thời gian thực hiện theo định mức của doanh nghiệp	- So sánh thời gian thực hiện với thời gian định mức

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên Công việc: Nhận kế hoạch thi công

Mã số Công việc: L.01

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Nhận kế hoạch thi công bao gồm: Xem xét khối lượng công việc, địa điểm, nguồn vật liệu, trang thiết bị, dụng cụ thi công, ký nhận phiếu giao kế hoạch.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Khối lượng công việc cần chính xác đầy đủ.
- Thời gian thực hiện đúng theo định mức của công ty.
- Số công, tay nghề thợ đối chiếu phù hợp với khối lượng và đặc điểm của công việc.
- Xem xét thiết kế thi công, nguồn cung cấp vật liệu đầy đủ chính xác phù hợp với điều kiện thi công.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Tính toán khối lượng công việc đầy đủ theo thiết kế thi công.
- Phân tích, tổng hợp đầy đủ các nguồn cung cấp vật liệu, trang thiết bị thi công, số nhân công, tay nghề thợ để lập tiến độ thi công đúng với yêu cầu của công ty.

2. Kiến thức:

- Trình bày được phương pháp tính khối lượng, lập tiến độ thực hiện công việc.
- Phân tích và lập được kế hoạch cung cấp vật liệu đầy đủ phù hợp với tiến độ thi công.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bản vẽ thiết kế KT thi công.
- Phiếu giao kế hoạch, biểu đồ tiến độ, biểu đồ nhân lực, biểu đồ cung cấp vật liệu.
- Kiểm tra hiện trạng khu vực thi công thuận tiện thực hiện kế hoạch.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Khối lượng công việc chính xác đầy đủ	- Tính toán lại khối lượng cụ thể để so sánh
- Độ chính xác về thời gian theo kế hoạch	- Kiểm tra trực tiếp việc thực hiện tiến độ thời gian
- Độ chính xác đầy đủ về nguồn cung cấp vật liệu, nguồn trang thiết bị thi công	- Kiểm tra thường xuyên việc cung ứng vật liệu, trang thiết bị thi công
- Bố trí nhân công đúng, đủ, hợp lý	- Kiểm tra việc bố trí nhân công

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên Công việc: Lập kế hoạch tiến độ thi công công việc
Mã số Công việc: L.02

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

- Lập kế hoạch tiến độ thi công công việc bao gồm các việc: nghiên cứu bản vẽ và các tài liệu liên quan.
- Tính toán lại khối lượng từ đó dự trữ số lượng thợ cho phù hợp với từng công việc.
- Dự trù vật tư, vật liệu, máy móc, thiết bị cho từng công việc.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Tính toán lại khối lượng cần đầy đủ chính xác đúng theo thiết kế.
- Dự trù các loại thợ cần đúng và đủ loại thợ, bậc thợ phù hợp với từng công việc.
- Dự trù đúng và đủ vật tư, vật liệu, máy móc, thiết bị.
- Tiến độ thi công lập phải đầy đủ, hợp lý về trình tự, thời gian thi công của các công việc.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Phân tích, tính toán đầy đủ, chính xác khối lượng cần thực hiện.
- Tính toán dự trù số lượng thợ đúng và đủ loại thợ, bậc thợ.
- Tính toán dự trù đúng và đủ vật tư vật liệu máy móc thiết bị.

2. Kiến thức:

- Nêu lên được phương pháp phân tích tính toán khối lượng cốp pha giàn giáo.
- Đưa ra được biện pháp sử dụng lao động hợp lý và việc tổ chức sử dụng vật tư vật liệu.
- Lập tiến độ kế hoạch.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Đủ bản vẽ thiết kế kỹ thuật thi công và các tài liệu liên quan.
- Tính toán đầy đủ khối lượng cốp pha giàn giáo.
- Dự trù bố trí thợ đúng, đủ và hợp lý.
- Dự trù vật tư, vật liệu, máy móc, thiết bị.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Độ chính xác khi tính toán khối lượng cốp pha, giàn giáo theo bản vẽ thiết kế	- Kiểm tra so sánh
- Sự hợp lý khi dự trù các loại thợ đúng và đủ phù hợp với từng công việc	- Kiểm tra trực tiếp
- Sự đầy đủ các loại vật tư, vật liệu, các loại máy móc phục vụ cho thi công	- Kiểm tra trực tiếp
- Lập tiến độ thi công phải đầy đủ hợp lý về trình tự thời gian thi công của công việc	- Rà soát kiểm tra lại đối chiếu với định mức chung của đ/vị

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên Công việc: Bố trí nhân lực các vị trí thi công

Mã số Công việc: L.03

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Bố trí nhân lực các vị trí thi công là việc sau khi nghiên cứu kế hoạch tiến độ thực hiện từng công việc, tiến hành bố trí thợ chính, thợ phụ cho từng công việc, đảm bảo đầy đủ phù hợp với khối lượng và tiến độ thi công.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

Nhân lực bố trí cho các công việc: gia công cốp pha, vận chuyển cốp pha, lắp dựng cốp pha, lắp dựng dàn giáo, tháo dỡ cốp pha, dàn giáo phải phù hợp với năng lực người thợ và khối lượng tiến độ công việc.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Tổ chức.
- Điều hành.
- An toàn lao động.

2. Kiến thức:

- Trình bày được phương án tổ chức sử dụng lao động 1 cách hợp lý.
- Phân tích được các nguyên nhân gây ra mất an toàn lao động và đưa ra được phương pháp đảm bảo an toàn lao động.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Đủ các biểu đồ kế hoạch tiến độ thi công, biểu đồ nhân lực, vật tư, vật liệu, các tài liệu liên quan đến tất cả các công việc và biện pháp an toàn lao động của công ty.
- Mặt bằng thi công được bàn giao.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Nhân lực bố trí cho gia công cốp pha, vận chuyển cốp pha, lắp dựng cốp pha, lắp dựng dàn giáo, tháo dỡ cốp pha, dàn giáo phải phù hợp với năng lực người thợ với tiến độ công việc	- Quan sát kiểm tra thực tế - Kiểm tra so sánh số công thực hiện, khối lượng công việc hoàn thành với tiến độ thi công

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên Công việc: Giám sát thực hiện công việc

Mã số Công việc: L.04

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Giám sát thực hiện các việc là cử người theo dõi hoạt động thi công của các công việc dựa trên tiêu chí đã được định sẵn:

- Giám sát nhân lực.
- Giám sát việc thực hiện tiến độ thi công, sử dụng vật tư, vật liệu.
- Giám sát chất lượng sản phẩm, an toàn lao động và báo cáo xử lý công việc xảy ra (nếu có).

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Bố trí nhân lực phải đúng đủ số lượng, loại thợ để thực hiện các công việc theo tiến độ.
- Thi công từng công đoạn phải đúng tiến độ.
- Việc sử dụng vật tư, vật liệu phải đúng đủ theo thiết kế kỹ thuật và thống kê dự toán.
- Chất lượng sản phẩm phải đảm bảo đúng yêu cầu tiêu chuẩn thiết kế.
- Trong suốt quá trình thi công phải thực hiện bảo hộ và an toàn lao động.
- Báo cáo phải chính xác đầy đủ và đưa ra phương án xử lý nhanh.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Quan sát.
- So sánh.

2. Kiến thức:

- Trình bày được phương án quản lý tổ chức bố trí nhân lực và tổ chức thực hiện công việc theo tiến độ.
- Bảo hộ và an toàn lao động.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Đủ bản vẽ thiết kế, biểu đồ kế hoạch tiến độ, biểu đồ nhân lực, biểu đồ cung ứng vật tư vật liệu.

- Tài liệu liên quan và tiêu chuẩn quy phạm được quy định.
- Luật bảo hộ và an toàn lao động.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự hợp lý của việc bố trí nhân lực về số lượng, loại thợ để thực hiện đúng tiến độ đề ra	- Quan sát, kiểm tra
- Sự đảm bảo tiến độ thi công từng công đoạn	- Kiểm tra so sánh với yêu cầu tiến độ
- Việc sử dụng vật tư vật liệu phải đúng đủ theo bảng thống kê dự toán và theo đúng thiết kế kỹ thuật	- Quan sát, kiểm tra
- Chất lượng sản phẩm phải đảm bảo đúng yêu cầu tiêu chuẩn thiết kế	- Quan sát, kiểm tra thực tế và so sánh
- Thi công từng công việc trong suốt quá trình phải đảm bảo an toàn lao động	- Thường xuyên kiểm tra
- Báo cáo phải chính xác đầy đủ và đưa ra phương án xử lý nhanh	- Đọc và kiểm tra lại báo cáo

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên Công việc: Kiểm tra nghiệm thu nội bộ cốp pha giàn giáo
Mã số Công việc: L.05

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Kiểm tra nghiệm thu nội bộ cốp pha, giàn giáo bao gồm các việc: kiểm tra về vị trí, tim cốt, cao độ, hình dáng, kích thước, độ ổn định, độ phẳng, độ kín khít và các chi tiết chôn ngầm đặt sẵn trong bê tông, kiểm tra chống dính cốp pha và giàn giáo.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Vị trí, hình dáng, kích thước đúng theo thiết kế kỹ thuật.
- Hệ thống cốp pha đúng yêu cầu chắc chắn, ổn định.
- Cốp pha phẳng, kín khít đúng yêu cầu kỹ thuật.
- Chi tiết đặt ngầm trong bê tông phải đúng vị trí kỹ thuật theo thiết kế.
- Chống dính cốp pha đúng yêu cầu quy định của thiết kế.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:
- Quan sát cảm nhận bằng các giác quan.
- Đọc và hiểu bản vẽ kỹ thuật thi công cốp pha.
- Kiểm tra, đo đạc, thả dọi chuẩn xác
- Giao tiếp.

2. Kiến thức:
- Trình bày được phương pháp kiểm tra vị trí hình dáng kích thước độ kín khít của cốp pha.
- Phân tích được nguyên nhân gây ra hiện tượng cốp pha đà giáo không chắc chắn, ổn định.
- Đưa ra được biện pháp khắc phục hiện tượng cốp pha đà giáo không ổn định.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bản vẽ thi công, tài liệu hướng dẫn, tiêu chuẩn quy phạm của công ty.
- Ít nhất phải có từ 2 người trở lên.
- Hệ thống cốp pha, đà giáo đã thi công xong, chuẩn bị bàn giao.
- Dụng cụ cầm tay đầy đủ.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Độ chính xác của vị trí, hình dáng, kích thước đúng theo thiết kế kỹ thuật	- Quan sát, kiểm tra bằng thước
- Độ chắc chắn, ổn định của hệ thống cốp pha đúng yêu cầu	- Quan sát bằng mắt, thử bằng tay, búa…
- Độ chính xác, không sai lệch, đúng quy định, kín khít của cốp pha	- Quan sát bằng mắt
- Chi tiết đặt ngầm trong bê tông phải đúng vị trí kỹ thuật theo thiết kế	- Quan sát, dùng thước đo kiểm tra
- Chống dính cốp pha đúng yêu cầu quy định của thiết kế	- Quan sát, kiểm tra trực tiếp

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên Công việc: Đề xuất biện pháp xử lý tình huống chậm thi công
Mã số Công việc: L.06

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Căn cứ vào tiến độ thi công, nếu thấy chậm so với tiến độ dự kiến thì đề xuất biện pháp xử lý kịp thời để đảm bảo thời gian hoàn thành các công việc.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Báo cáo, đầy đủ, đúng thực tế và kịp thời, đúng hẹn.
- Phương pháp xử lý yêu cầu phải đúng kỹ thuật, đúng quy trình, quy phạm và phù hợp tiến độ thi công.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:
- Phân tích.
- Tổng hợp.
- Giao tiếp.

2. Kiến thức:
- Hiểu biết tiến độ, kế hoạch thi công, tổ chức thi công.
- Phân tích nguyên nhân dẫn đến chậm tiến độ thi công.
- Đưa ra được biện pháp xử lý chậm tiến độ thi công theo đúng quy trình quy phạm.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Đủ biểu đồ tiến độ kế hoạch thi công.
- Đơn vị tổ, đội, nhóm thi công báo cáo cụ thể nguyên nhân dẫn đến việc chậm tiến độ thi công.
- Báo cáo kịp thời với chỉ huy công trình đồng thời đề xuất được biện pháp xử lý đúng quy định.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Độ chuẩn xác của báo cáo, đầy đủ, đúng thực tế và kịp thời, đúng hẹn	- Kiểm tra và đọc so sánh theo tiến độ thi công
- Sự hợp lý của phương pháp xử lý yêu cầu đúng kỹ thuật, đúng quy trình, quy phạm và phù hợp tiến độ thi công	- Kiểm tra biện pháp xử lý

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên Công việc: Lập báo cáo kết quả thực hiện công việc
Mã số Công việc: L.07

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Lập báo cáo kết quả công việc bao gồm: kiểm tra rà soát lại kết quả tất cả các công việc hoàn thành. Tính toán thống kê, tổng hợp lại tất cả nguồn nhân lực vật tư, dụng cụ thiết bị máy sử dụng và thời gian từ lúc bắt đầu đến kết thúc hoàn thành công việc, so sánh với kế hoạch tiến độ của đơn vị.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Đúng tiến độ thi công, đảm bảo đúng quy trình quy phạm khối lượng hoàn thành đúng thiết kế dự toán.
- Báo cáo phải nghiêm túc đầy đủ chính xác về nhân lực, năng suất, chất lượng sử dụng vật tư, dụng cụ thiết bị, máy móc và an toàn trong quá trình thi công.
- Những kiến nghị, đề xuất ý kiến.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:
- Phân tích.
- Tổng hợp
2. Kiến thức:
- Tổ chức hoạt động sản xuất.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bản vẽ thiết kế, dự toán, các biểu tiến độ kế hoạch thi công, biểu đồ nhân lực, vật lực và các tài liệu liên quan.
- Các biên bản nghiệm thu bàn giao khối lượng hoàn thành công việc.
- Văn bản hướng dẫn báo cáo của công ty.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự đảm bảo tiến độ thi công, đảm bảo đúng quy trình, quy phạm, khối lượng hoàn thành đúng thiết kế dự toán	- Kiểm tra
- Sự nghiêm túc, đầy đủ, chính xác của việc báo cáo về nhân lực, năng suất, chất lượng sử dụng vật tư, dụng cụ, thiết bị, máy và an toàn trong quá trình thi công	- Đọc kiểm tra và so sánh
- Sự hợp lý của những kiến nghị, đề xuất ý kiến	

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên Công việc: Trực cốp pha trong quá trình đổ bê tông
Mã số Công việc: L.08

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Trực cốp pha trong quá trình đổ bê tông bao gồm: trong quá trình thi công bê tông, người trực cốp pha phải thường xuyên có mặt ở mọi vị trí đổ bê tông, xử lý cốp pha bị hở, biến dạng, cây chống không chắc chắn ổn định.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Chuẩn bị đầy đủ dụng cụ thiết bị vật liệu.
- Thường xuyên quan sát ở mọi vị trí đổ bê tông.
- Xử lý kịp thời cốp pha, dầm sàn bị biến dạng trở về đúng vị trí, chắc chắn và ổn định, đảm bảo an toàn trong khi xử lý.
- Xử lý cây chống phải chắc chắn, ổn định.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:
- Lựa chọn dụng cụ.
- Quan sát
- Sửa chữa.

2. Kiến thức:
- Sử dụng các loại dụng cụ, trang thiết bị
- Phương pháp kiểm tra
- Phương pháp xử lý sự cố cốp pha bị biến dạng.
- Phương pháp xử lý sự cố cây chống không ổn định.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Khi cốp pha, đà giáo đã hoàn thành bàn giao đưa vào đổ bê tông.
- Đủ dụng cụ thiết bị và vật liệu cần thiết để thay thế.
- Ít nhất có từ 2 người trở lên.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự đầy đủ dụng cụ, thiết bị, vật liệu cho công việc	- Kiểm tra
- Độ chính xác vị trí ổn định các cốp pha đà giáo khi đổ bê tông	- Quan sát
- Xử lý kịp thời, đúng vị trí của cốp pha, dầm sàn biến dạng và an toàn khi xử lý	- Quan sát, kiểm tra thực tế
- Xử lý cây chống phải chắc chắn, ổn định	- Quan sát, kiểm tra bằng búa, tay

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên Công việc: Học tập các chế độ chính sách lao động

Mã số Công việc: M.01

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Tham gia các khóa học tập, tập huấn, hội thảo… về chế độ chính sách lao động.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Chuẩn bị nội dung học tập về chế độ chính sách lao động theo yêu cầu.
- Việc tham gia đầy đủ, nghiêm túc học tập các chế độ chính sách lao động.
- Sự liên hệ và hiểu biết các chế độ chính sách lao động mà cá nhân và đồng nghiệp đang được hưởng.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Lựa chọn tài liệu phù hợp nội dung học tập.
- Nghe, phân tích, tổng hợp và tự nghiên cứu.
- So sánh với các tiêu chuẩn về chế độ chính sách lao động.

2. Kiến thức:

- Hiểu và nắm được các chế độ chính sách lao động cơ bản nhất.
- Trình bày được phương pháp nghiên cứu các chế độ chính sách lao động.
- Giải thích được các chế độ chính sách đối với người lao động.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Các tài liệu về chế độ chính sách; Các tài liệu liên quan khác của đơn vị.
- Ít nhất từ 2 người trở lên.
- Thời điểm trong suốt quá trình.
- Giấy, bút, các tài liệu liên quan...

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự đầy đủ của việc chuẩn bị nội dung học tập về chế độ chính sách lao động	- Kiểm tra, đối chiếu các chế độ chính sách trong nội dung học tập
- Việc tham gia đầy đủ, nghiêm túc học tập các chế độ chính sách lao động	- Kiểm tra, đánh giá quá trình tham gia học tập
- Sự liên hệ và hiểu biết các chế độ chính sách lao động mà cá nhân và đồng nghiệp đang được hưởng	- Kiểm tra đánh giá qua thực tế

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên Công việc: Tổng kết rút kinh nghiệm

Mã số Công việc: M.02

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Tổng hợp và tự đánh giá kiến thức chuyên môn, kỹ năng nghề của bản thân một cách đầy đủ, trung thực. Để từ đó rút kinh nghiệm cho bản thân, để khắc phục các khiếm khuyết và phát huy những điểm mạnh.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Tổng hợp kiến thức chuyên môn, tự đánh giá kiến thức chuyên môn bản thân.
- Tổng hợp kỹ năng tay nghề, tự đánh giá tay nghề bản thân.
- Đúc rút kinh nghiệm cho bản thân.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Tự đánh giá kiến thức bản thân.
- Tự đánh giá kỹ năng nghề bản thân.
- Phân tích, tổng hợp, so sánh với các tiêu chuẩn thực hiện.

2. Kiến thức:

- Nêu được các kiến thức chuyên môn cơ bản của trình độ tay nghề hiện có.
- Nêu được trình tự các bước tiến hành và phương pháp thực hiện các công việc của trình độ tay nghề hiện có.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Các tài liệu chuyên môn; Tiêu chuẩn kỹ năng nghề; Các tài liệu liên quan khác.
- Ít nhất từ 2 người trở lên.
- Thời điểm thực hiện: trong suốt quá trình công tác.
- Giấy, bút, các tài liệu liên quan...

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự đầy đủ trung thực của việc tổng hợp kiến thức chuyên môn, tự đánh giá kiến thức chuyên môn bản thân	- Kiểm tra, đánh giá lý thuyết chuyên môn nghề tương ứng
- Sự đầy đủ trung thực của việc tổng hợp kỹ năng tay nghề, tự đánh giá tay nghề bản thân	- Kiểm tra, đánh giá trình độ tay nghề tương ứng
- Sự nghiêm túc, trung thực của việc đúc rút kinh nghiệm bản thân	- Kiểm tra đánh giá qua thực tế

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên Công việc: Trao đổi với đồng nghiệp

Mã số Công việc: M.03

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Lắng nghe các ý kiến của đồng nghiệp, tổng hợp và phân tích, trao đổi với đồng nghiệp các vấn đề liên quan đến chuyên môn và giao tiếp để qua đó nâng cao hiệu quả công việc.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Nghiêm túc và cầu thị trong việc lắng nghe các ý kiến của đồng nghiệp.
- Thông tin trao đổi về chế độ chính sách lao động và chuyên môn.
- Khách quan trong việc phân tích những điểm đúng, sai trong các ý kiến của đồng nghiệp đưa ra.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Phân tích, tổng hợp ý kiến đóng góp của đồng nghiệp.
- Tự đánh giá các thông tin.
- Phân tích, tổng hợp, so sánh với các tiêu chuẩn thực hiện.

2. Kiến thức:

- Nêu được các kiến thức chuyên môn nghề.
- Nêu được trình tự các bước tiến hành và phương pháp thực hiện các công việc của nghề.
- Giải thích được các sai sót thường gặp. Nêu được nguyên nhân và đưa ra được biện pháp khắc phục.
- Nêu được một số vấn đề liên quan khác đối với nghề nghiệp.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Các tài liệu chuyên môn; Tiêu chuẩn kỹ năng nghề; Các tài liệu liên quan khác.
- Ít nhất từ 2 người trở lên.
- Thời điểm trong suốt quá trình.
- Giấy, bút, các tài liệu liên quan, thiết bị nghe nhìn...

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự nghiêm túc và cầu thị trong việc lắng nghe các ý kiến của đồng nghiệp	- Quan sát, lắng nghe, đánh giá quá trình thu thập ý kiến đồng nghiệp
- Độ chính xác của các thông tin trao đổi về chế độ chính sách lao động và chuyên môn	- Kiểm tra, đối chiếu các thông tin về chế độ chính sách lao động, chuyên môn
- Sự khách quan trong việc phân tích những điểm đúng, sai trong các ý kiến của đồng nghiệp đưa ra	- Lắng nghe, đánh giá qua thực tế

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên Công việc: Cập nhật kỹ thuật, công nghệ mới

Mã số Công việc: M.04

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Trong quá trình hành nghề của bản thân người lao động, thông qua các phương tiện thông tin, tài liệu được cập nhật để phát hiện kỹ thuật công nghệ mới phù hợp với nghề nghiệp. Từ đó phân tích khả năng và phạm vi áp dụng, cập nhật, đưa vào thử nghiệm và tổng kết để áp dụng vào thực tiễn sản xuất.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Cập nhật thông tin thường xuyên để phát hiện kỹ thuật, công nghệ mới phù hợp với nghề nghiệp.
- Phân tích khả năng và phạm vi áp dụng của kỹ thuật, công nghệ mới tại cơ sở.
- Quá trình cập nhật công nghệ mới theo đúng hành lang pháp lý.
- Thận trọng, nghiêm túc trong quá trình thử nghiệm công nghệ mới.
- Kết luận quá trình thử nghiệm chính xác và đầy đủ.
- Nghiệm thu đề tài khách quan, trung thực, có cơ sở khoa học.
- Kịp thời và hiệu quả khi áp dụng kỹ thuật, công nghệ mới vào thực tiễn sản xuất.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Giao tiếp và thành thạo từ 1 ngoại ngữ trở lên.
- Tìm kiếm, cập nhật kỹ thuật, công nghệ mới từ các nguồn thông tin.
- Phân tích và đánh giá khả năng áp dụng kỹ thuật, công nghệ mới vào cơ sở.
- Cập nhật và đưa vào thử nghiệm kỹ thuật, công nghệ mới tại cơ sở.
- Phân tích, tổng hợp, đánh giá, nghiệm thu đề tài để đưa vào áp dụng vào thực tiễn sản xuất.
- Hợp tác, phối hợp làm việc nhóm trong quá trình cập nhật, đưa vào thử nghiệm, tổng kết và áp dụng kỹ thuật, công nghệ mới vào thực tiễn sản xuất

2. Kiến thức:

- Phân tích được tính ưu việt và khả năng áp dụng kỹ thuật, công nghệ mới tại cơ sở.

- Trình bày được quy trình thử nghiệm kỹ thuật, công nghệ mới tại cơ sở.

- Phân tích, đánh giá được kết quả của quá trình thử nghiệm kỹ thuật, công nghệ mới.

- Đưa ra được các biện pháp để triển khai áp dụng kỹ thuật, công nghệ mới vào thực tiễn sản xuất.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Các tài liệu chuyên môn, tài liệu cập nhật về kỹ thuật, tài liệu công nghệ mới, tiêu chuẩn kỹ năng nghề; Các tài liệu liên quan khác.

- Số lượng nhân lực cần thiết: Ít nhất từ 2 người trở lên.

- Thời điểm thực hiện: trong suốt quá trình hành nghề.

- Nguồn lực cần thiết: Giấy, bút, các tài liệu liên quan, thiết bị nghe nhìn, dụng cụ, máy, thiết bị, vật tư...

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự nghiêm túc và cầu thị trong việc cập nhật thông tin để phát hiện kỹ thuật, công nghệ mới phù hợp với nghề nghiệp	- Tổng hợp để đánh giá tính khả thi của công nghệ mới
- Độ chính xác trong việc phân tích khả năng và phạm vi áp dụng của kỹ thuật, công nghệ mới tại cơ sở	- Kiểm tra, đối chiếu với điều kiện thực tế của cơ sở
- Độ chính xác của quá trình cập nhật công nghệ mới	- Kiểm tra các thông số, đối chiếu công nghệ mới
- Sự thận trọng, nghiêm túc trong quá trình thử nghiệm công nghệ mới	- Quan sát trực tiếp quá trình thử nghiệm
- Độ chính xác và đầy đủ của việc kết luận quá trình thử nghiệm	- Kiểm tra các thông số thử nghiệm, đối chiếu với công nghệ mới
- Sự khách quan, trung thực, có cơ sở khoa học về việc nghiệm thu đề tài	- Đánh giá tính khả thi của công nghệ mới, hiệu quả, kinh tế...
- Sự kịp thời và hiệu quả của việc áp dụng kỹ thuật, công nghệ mới vào thực tiễn sản xuất	- Đánh giá kết quả sản xuất thông qua việc áp dụng kỹ thuật, công nghệ mới vào thực tiễn sản xuất

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên Công việc: Thiết lập mối liên hệ với các bộ phận liên quan
Mã số Công việc: M.05

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Tiếp nhận công việc được phân công, qua đó phân tích các đối tượng liên quan với quá trình thực hiện công việc. Từ đó thiết lập mối liên hệ với các bộ phận liên quan để thực hiện công việc một cách hiệu quả và nhanh chóng.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Quá trình tiếp nhận công việc được phân công nghiêm túc.
- Phân tích các đối tượng liên quan tới việc thực hiện công việc.
- Phối hợp với các bộ phận liên quan trong quá trình thực hiện công việc.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Phân tích các đối tượng liên quan tới việc thực hiện công việc.
- Đánh giá việc phối hợp với các bộ phận liên quan trong quá trình thực hiện công việc.
- Hợp tác, phối hợp làm việc nhóm trong quá trình phối hợp với các bộ phận liên quan để giải quyết công việc.

2. Kiến thức:

- Trình bày được quy trình thực hiện công việc được phân công.
- Phân tích được mối liên hệ với các bộ phận liên quan trong quá trình thực hiện công việc.
- Phân tích, đánh giá được hiệu quả của việc phối hợp với các bộ phận liên quan trong quá trình thực hiện công việc.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Các tài liệu: phiếu phân công công việc, cơ cấu tổ chức của đơn vị...
- Số lượng nhân lực cần thiết: Ít nhất từ 2 người trở lên.
- Thời điểm thực hiện: trong suốt quá trình hành nghề.
- Nguồn lực cần thiết: Giấy, bút, các tài liệu liên quan, dụng cụ, máy, thiết bị, vật tư, ...

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự nghiêm túc và chính xác của quá trình tiếp nhận công việc được phân công	- Đánh giá qua quá trình tiếp nhận công việc được phân công
- Độ chính xác trong việc phân tích các đối tượng liên quan tới việc thực hiện công việc	- Đối chiếu với danh sách các đối tượng liên quan tới việc thực hiện công việc
- Sự hợp lý và hiệu quả của việc phối hợp với các bộ phận liên quan trong quá trình thực hiện công việc	- Đánh giá qua hiệu quả thực hiện công việc

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên Công việc: Hướng dẫn người mới vào nghề
Mã số Công việc: M.06

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Phát hiện, bồi dưỡng, hướng dẫn kiến thức chuyên ngành, kiến thức khác và tay nghề cho thợ bậc dưới.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Văn bản, quyết định, danh sách thợ cần đào tạo của cấp có thẩm quyền.
- Đề cương, thời gian, phương pháp đào tạo đúng chuyên môn.
- Lý thuyết chuyên môn đúng chương trình đề cương.
- Các công việc phù hợp với mục tiêu đào tạo.
- Nội dung kiểm tra với tay nghề được đào tạo theo tiêu chuẩn kỹ năng nghề.
- Đánh giá tay nghề sau đào tạo của thợ bậc dưới.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Nhận biết tính hợp pháp của các tài liệu, quyết định.
- Đánh giá đúng trình độ, khả năng thợ bậc dưới để có kế hoạch đào tạo phù hợp.
- Nhận biết, đánh giá đúng mặt bằng, khả năng nhận thức của người học.
- Lựa chọn các phương pháp rèn luyện tay nghề phù hợp với từng công việc cụ thể.
- Quan sát, đánh giá đúng theo các tiêu chí.
- Nhận xét đánh giá.

2. Kiến thức:

- Hiểu biết các văn bản pháp quy và các quy định của nhà nước, đơn vị.
- Nêu được phương pháp lập kế hoạch đào tạo.
- Nắm vững lý thuyết và đề cương chương trình đào tạo.
- Trình bày được quy trình và phương pháp thực hiện các nội dung luyện tập.
- Nắm được tiêu chuẩn kỹ năng nghề, quy phạm về kiểm tra, đánh giá.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Các tài liệu chuyên môn, quy trình thực hiện; Các tài liệu liên quan hướng dẫn của công ty (đơn vị)...

- Số lượng nhân lực cần thiết: Ít nhất một người.

- Thời điểm thực hiện: Theo nhu cầu thực tế.

- Nguồn lực cần thiết: Giấy, bút, các tài liệu liên quan, dụng cụ, máy, thiết bị, vật tư...

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự đầy đủ các văn bản, quyết định, danh sách thợ cần đào tạo	- Đối chiếu, so sánh các văn bản, quyết định...
- Sự đầy đủ của đề cương, thời gian, phương pháp đào tạo đúng chuyên môn	- Kiểm tra, đối chiếu tiêu chuẩn kỹ năng nghề. Đối chiếu tiêu chuẩn kỹ năng nghề
- Sự hợp lý của lý thuyết chuyên môn đúng chương trình đề cương	- Kiểm tra, đối chiếu đề cương đã được duyệt
- Sự hợp lý của các công việc phù hợp với mục tiêu đào tạo	- Kiểm tra, đối chiếu tiêu chuẩn kỹ năng nghề và đề cương. Đối chiếu tiêu chuẩn kỹ năng nghề
- Sự phù hợp của nội dung kiểm tra với tay nghề được đào tạo	- Kiểm tra, đối chiếu tiêu chuẩn kỹ năng nghề. Đối chiếu tiêu chuẩn kỹ năng nghề
- Độ chính xác của việc đánh giá tay nghề sau đào tạo của thợ bậc dưới	- Đánh giá thực tế qua đợt sát hạch. Đối chiếu tiêu chuẩn kỹ năng nghề

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên Công việc: Tham gia lớp tập huấn chuyên môn
Mã số Công việc: M.07

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Trong quá trình hành nghề bản thân người lao động có trách nhiệm phải tham gia các khóa học, tập huấn, hội thảo... về chuyên môn để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Chuẩn bị nội dung phục vụ cho học tập chuyên môn theo kế hoạch.
- Thực hiện kế hoạch học tập theo lịch đã đề ra.
- Tiếp thu nội dung học tập theo yêu cầu đợt tập huấn.
- Tự nghiên cứu, tự học tập để củng cố và nâng cao kiến thức chuyên môn.
- Tham gia kiểm tra để đánh giá kết quả đợt tập huấn theo quy chế.
- Tự liên hệ bản thân để khắc phục nhược điểm, phát huy ưu điểm trong công tác chuyên môn của bản thân.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:
- Lựa chọn các tài liệu liên quan đến nội dung học tập.
- Tiếp thu nội dung học tập.
- Tự học, tự nghiên cứu.
- Phân tích và tổng hợp kiến thức.
- Hợp tác, phối hợp làm việc theo nhóm.

2. Kiến thức:
- Trình bày được nội dung kiến thức của đợt tập huấn.
- Phân tích các kiến thức chuyên môn có liên quan.
- Đưa ra giải pháp khắc phục nhược điểm, phát huy ưu điểm trong công tác chuyên môn.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Các tài liệu chuyên môn phục vụ đợt tập huấn, tiêu chuẩn kỹ năng nghề; Các tài liệu liên quan khác.

- Số lượng nhân lực cần thiết: từ một nhóm trở lên.

- Thời điểm thực hiện: định kỳ theo kế hoạch.

- Nguồn lực cần thiết: Giấy, bút, các tài liệu liên quan, thiết bị nghe nhìn, dụng cụ, máy, thiết bị, vật tư...

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự nghiêm túc trong việc chuẩn bị nội dung phục vụ cho học tập chuyên môn	- Đánh giá qua các tài liệu được chuẩn bị, đối chiếu nội dung tập huấn
- Sự đầy đủ và nghiêm túc trong việc thực hiện kế hoạch học tập	- Quan sát, đánh giá trực tiếp đợt tập huấn
- Sự đầy đủ, chính xác trong việc tiếp thu nội dung học tập	- Đánh giá qua kết quả của đợt tập huấn
- Sự tự giác và nghiêm túc trong việc tự nghiên cứu, tự học tập để củng cố và nâng cao kiến thức chuyên môn	- Quan sát, đánh giá trực tiếp đợt tập huấn
- Sự tự giác và nghiêm túc trong việc tham gia kiểm tra để đánh giá kết quả đợt tập huấn	- Quan sát trực tiếp
- Sự tự giác và nghiêm túc trong việc tự liên hệ bản thân để khắc phục nhược điểm, phát huy ưu điểm trong công tác chuyên môn của bản thân	- Đánh giá kết quả của việc tự liên hệ bản thân và giải pháp khắc phục

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên Công việc: Tham gia thi tay nghề, thi nâng bậc
Mã số Công việc: M.08

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Người lao động tự đánh giá trình độ chuyên môn của bản thân, đăng ký, thực hiện tốt công tác chuẩn bị và tham gia thi tay nghề, thi nâng bậc...

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Tự đánh giá trình độ chuyên môn của bản thân so với tiêu chuẩn chuyên môn yêu cầu của cuộc thi.
- Đăng ký dự thi theo đúng quy định.
- Chuẩn bị lý thuyết chuyên môn, rèn luyện tay nghề và chuẩn bị dụng cụ, thiết bị, vật tư.
- Tham gia dự thi tay nghề, thi nâng bậc.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Đánh giá đúng trình độ chuyên môn của bản thân so với tiêu chuẩn chuyên môn yêu cầu của cuộc thi.
- Đăng ký dự thi đúng thể lệ, quy định.
- Nhận biết kịp thời các điểm yếu để bổ sung, phát huy các thế mạnh bản thân.
- Chuẩn bị lý thuyết chuyên môn, rèn luyện tay nghề và chuẩn bị dụng cụ, thiết bị, vật tư.
- Viết và thực hành.
- Đánh giá đúng các yêu cầu của nội dung dự thi.
- Lựa chọn phương án thực hiện công việc khả thi nhất.

2. Kiến thức:

- Phân tích được trình độ chuyên môn của bản thân.
- Trình bày được nội dung kiến thức của đợt thi tay nghề, thi nâng bậc.
- Nêu được trình tự các bước tiến hành và phương pháp thực hiện các nội dung thi tay nghề.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Các tài liệu chuyên môn phục vụ đợt thi tay nghề, thi nâng bậc.
- Số lượng nhân lực cần thiết: Ít nhất một người.
- Thời điểm thực hiện: định kỳ theo kế hoạch.
- Nguồn lực cần thiết: Giấy, bút, các tài liệu liên quan, dụng cụ, máy, thiết bị, vật tư...

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự nghiêm túc, thận trọng và khách quan trong việc đánh giá trình độ chuyên môn của bản thân so với tiêu chuẩn chuyên môn yêu cầu của cuộc thi	- Đánh giá qua quá trình công tác. Đối chiếu tiêu chuẩn kỹ năng nghề
- Sự đầy đủ và nghiêm túc trong việc đăng ký dự thi	- Quan sát, đánh giá trực tiếp. Đối chiếu quy định thể lệ cuộc thi
- Sự đầy đủ và nghiêm túc trong công tác chuẩn bị lý thuyết chuyên môn, rèn luyện tay nghề và chuẩn bị dụng cụ, thiết bị, vật tư	- Quan sát, đánh giá quá trình ôn luyện thi. Đối chiếu yêu cầu cuộc thi
- Sự tự giác, nghiêm túc và nỗ lực trong quá trình tham gia dự thi tay nghề, thi nâng bậc...	- Quan sát, đánh giá qua kết quả của đợt thi. Đối chiếu tiêu chuẩn kỹ năng nghề

(Xem tiếp Công báo số 461 + 462)

CÔNG BÁO Nước CHXHCN Việt Nam là ấn phẩm chính thức của Nhà nước dùng để công bố tất cả văn bản quy phạm pháp luật và văn bản có giá trị pháp lý khác do các cơ quan nhà nước ban hành. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hiện hành quy định rõ: "Chỉ các văn bản công bố trên Công báo mới có giá trị như bản gốc và được sử dụng trong mọi quan hệ, giao dịch chính thức. Văn bản đăng trên các ấn phẩm khác chỉ có giá trị tham khảo".

Công báo xuất bản ở Trung ương gồm các số Công báo thường kỳ và Mục lục Công báo tháng, quý, năm. Công báo được phát hành trong phạm vi toàn quốc do Văn phòng Chính phủ chịu trách nhiệm xuất bản và in tại Xí nghiệp Bản đồ 1 - Bộ Quốc phòng.

Công báo in trên giấy có kích thước 20,5 cm x 29 cm. Trang bìa có in hình Quốc huy, Quốc hiệu của Nước CHXHCN Việt Nam và chữ **CÔNG BÁO** màu đỏ. Công báo được cấp miễn phí cho các Tủ sách pháp luật và Điểm Bưu điện - Văn hóa xã, phường, thị trấn trong toàn quốc.

Giá Công báo là 5.000đ/số (bao gồm cả phí phát hành). Việc mua Công báo thông qua cơ quan Công báo Trung ương hoặc các đại lý phát hành báo chí trong toàn quốc. Lịch đặt mua Công báo vào ngày 25 hàng tháng tại cơ quan Công báo, Văn phòng Chính phủ.

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN
Điện thoại: 080.44597 - 04.38231182
Fax : 080.44517
Địa chỉ: 1 Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, HN
Email: congbaovpcp@cpt.gov.vn
In tại Xí nghiệp Bản đồ 1 - Bộ Quốc phòng

Giá: 10.000 đồng